

100 câu hỏi thi Nail tiếng Việt có đáp án và giải thích

Cập nhật 10/2026. Tài liệu miễn phí của LamGiauKieuMy.com.

LGKM soạn từ nguồn chính thức: Article 12 của Board California, TDLR Texas, NY Department of State, DBPR Florida, luật Ohio và Illinois, OSHA, EPA, FDA, USGS và MedlinePlus (NIH). Đây là câu ôn tập, không phải câu thi thật. Làm phần câu hỏi trước, rồi mới xem đáp án và lời giải ở cuối tài liệu. Quy định có thể thay đổi; kiểm lại trang của cơ quan cấp bằng bạn trước khi thi.

California – vệ sinh và khử trùng (Article 12)

Câu 1. Theo định nghĩa của Board California, *sterilize* (tiệt trùng) khác *disinfect* (khử trùng) ở điểm nào?

- A. Khử trùng diệt mọi dạng vi sinh kể cả bào tử bằng hóa chất; tiệt trùng chỉ diệt vi khuẩn bằng nhiệt
- B. Tiệt trùng dùng hóa chất đăng ký EPA diệt vi khuẩn, nấm, virus; khử trùng dùng autoclave để diệt cả bào tử
- C. Tiệt trùng diệt mọi vi sinh kể cả bào tử bằng autoclave/nhiệt khô; khử trùng dùng hóa chất diệt mầm bệnh có hại
- D. Tiệt trùng là rửa dụng cụ bằng xà phòng và nước nóng; khử trùng là lau lại bằng khăn giấy mới cho khô

Câu 2. Trước khi dùng cho khách, cây cắt da (cuticle nipper) kim loại phải được khử trùng theo thứ tự nào?

- A. Lấy vụn bẩn → rửa xà phòng/chất tẩy và nước → lau khô bằng khăn giấy mới → ngâm ngập trong thuốc khử trùng EPA
- B. Ngâm ngập trong thuốc khử trùng EPA → lấy vụn bẩn → rửa xà phòng và nước → lau khô bằng khăn giấy mới
- C. Lấy vụn bẩn → rửa xà phòng và nước → ngâm ngập trong thuốc khử trùng EPA khi còn ướt → lau khô
- D. Lấy vụn bẩn → xịt cồn lên hai mặt → để khô tự nhiên → cất vào túi đeo hông sạch cho khách kế

Câu 3. Một chai thuốc khử trùng được xem là hợp lệ theo Article 12 khi nào?

- A. Khi là cồn isopropyl 70% trở lên, vì cồn diệt được hầu hết vi khuẩn trên bề mặt dụng cụ
- B. Khi đăng ký với EPA và có hoạt tính diệt vi khuẩn (bactericidal); diệt nấm và virus không bắt buộc
- C. Khi đăng ký với EPA, diệt được vi khuẩn và nấm, và được pha đặc hơn hướng dẫn cho chắc
- D. Khi đăng ký EPA, nhãn ghi số EPA, và diệt được vi khuẩn, nấm và virus (bactericidal, fungicidal, virucidal)

Câu 4. Máy dũa móng điện (e-file) chạy bằng pin được khử trùng trước mỗi khách như thế nào?

- A. Lấy hết vụn bẩn rồi ngâm ngập cả máy trong thuốc khử trùng EPA dạng lỏng ít nhất 10 phút
- B. Lấy vụn bẩn, rồi xịt hoặc lau bằng thuốc khử trùng EPA diệt vi khuẩn, nấm, virus theo nhãn
- C. Máy chạy pin, không có dây cắm, nên được xếp là dụng cụ không dùng điện và ngâm như cây cắt da
- D. Lấy hết vụn bẩn rồi lau bằng khăn khô sạch; thuốc khử trùng chỉ cần dùng vào cuối ngày

Câu 5. Dung dịch khử trùng trong hộp ngâm dụng cụ phải được thay khi nào?

- A. Mỗi tuần một lần bất kể tình trạng, miễn hộp được đậy nắp và dán nhãn "Disinfectant Solution"
- B. Khi dung dịch đã hết; trong lúc dùng có thể để hộp mở nắp cho dễ lấy dụng cụ
- C. Theo hướng dẫn nhà sản xuất, hoặc sớm hơn khi dung dịch bị đục hay có vụn; hộp phải luôn đậy nắp
- D. Mỗi tháng một lần nếu tiệm ít khách, vì dung dịch chưa dùng nhiều nên vẫn còn tác dụng

Câu 6. Sau **mỗi khách**, bồn pedicure whirlpool phải cho thuốc khử trùng chạy tuần hoàn ít nhất bao lâu?

- A. 5 phút
- B. 10 phút
- C. 6 giờ
- D. 30 phút

Câu 7. So với quy trình sau mỗi khách, quy trình **cuối ngày** cho bồn whirlpool có thêm bước nào?

- A. Làm lại đúng quy trình sau mỗi khách thêm một lần, rồi ghi sổ là "cuối ngày" thay vì "sau khách"
- B. Đổ thuốc khử trùng vào bồn và để ngâm yên qua đêm, sáng hôm sau xả và rửa lại bằng nước sạch
- C. Tháo lưới lọc ra, xịt cồn và để khô rồi lắp lại; sau đó chạy thuốc khử trùng ít nhất 10 phút
- D. Tháo lưới lọc, chà cả phía sau; chạy nước ấm với detergent 10 phút, rồi chạy thuốc khử trùng 10 phút

Câu 8. Sổ vệ sinh bồn pedicure (pedicure equipment-cleaning log) phải ghi những gì?

- A. Ngày, giờ, initials người làm, và ghi rõ là sau khách, cuối ngày hay hằng tuần
- B. Ngày, tên khách và số điện thoại khách, để Board liên lạc khi có khiếu nại
- C. Ngày và tên loại thuốc khử trùng đã dùng; giờ và người làm không bắt buộc
- D. Không bắt buộc có sổ giấy; chỉ cần quản lý xác nhận miệng khi thanh tra hỏi

Câu 9. Tiệm dùng túi lót bồn ngâm chân dùng một lần (disposable liner). Điều nào đúng?

- A. Túi lót được khử trùng bằng thuốc EPA dạng lỏng rồi dùng lại cho khách kế tiếp trong cùng ngày
- B. Vứt túi lót sau mỗi khách; vì bồn không chạm nước của khách nên không cần chà bồn hay ghi sổ log
- C. Vứt túi lót sau mỗi lần dùng; vẫn chà, rửa, lau khô bồn và ghi sổ; luôn có sẵn 5 túi lót mỗi bồn
- D. Vứt túi lót sau mỗi lần dùng, chà bồn và ghi sổ; mỗi bồn chỉ cần giữ sẵn một túi lót dự phòng

Câu 10. Vật dụng nào phải bỏ vào thùng rác ngay sau khi dùng cho một khách?

- A. Cây cắt da (cuticle nipper), cây đẩy da (cuticle pusher) và kềm cắt móng (nail clipper) kim loại
- B. Dũa kim loại (metal file), dụng cụ làm láng kim loại (metal smoother) và lược
- C. Cọ đắp acrylic, cọ gel và cọ vẽ móng (nail-art brush)
- D. Buffer, đá bọt (pumice stone), dũa giấy (emery board) và miếng tách ngón (toe separator)

Câu 11. Theo Article 12, chất nào **không được có mặt** trong tiệm, kể cả khi chưa dùng?

- A. Monomer methyl methacrylate (MMA) và methylene chloride
- B. Monomer ethyl methacrylate (EMA) và acetone
- C. Acetone và cồn isopropyl nếu không để trong chai gốc
- D. Chỉ bột MMA (polymer); monomer MMA lỏng vẫn được có nếu tiệm có thông gió

Câu 12. Quy định "lấy sản phẩm ra sao cho không làm nhiễm bẩn phần còn lại" **không áp dụng** cho sản phẩm nào?

- A. Kem dưỡng tay và kem massage đựng trong hũ lớn
- B. Sơn móng (nail polish) và monomer đắp móng
- C. Sáp wax nóng dùng chung một nồi cho nhiều khách
- D. Gel tẩy tế bào chết và muối ngâm chân

California – bệnh lây, khăn, dụng cụ cấm (Article 12)

Câu 13. Thợ nail muốn đeo túi đựng dụng cụ (pouch) ở hông khi làm cho khách. Theo Article 12, điều nào đúng?

- A. Được đeo nếu mọi dụng cụ trong túi đã khử trùng và túi được giặt mỗi ngày
- B. Được đeo nếu túi bằng nhựa, lau được bằng thuốc khử trùng EPA sau mỗi khách
- C. Chỉ cấm để kéo và dao cạo trong túi; dũa và cây đẩy da thì được mang theo
- D. Không được mang dụng cụ hay vật dụng trên quần áo, kể cả túi đeo và holster

Câu 14. Thợ nail bị viêm kết mạc có mủ (pink eye). Khi nào được quay lại làm cho khách?

- A. Sau 24 giờ kể từ khi bắt đầu nhỏ thuốc kháng sinh, nếu đã hết đỏ mắt
- B. Khi đã được bác sĩ hoặc chuyên viên y tế có giấy phép khám và cho phép
- C. Ngay hôm sau nếu đeo kính bảo hộ và khẩu trang trong suốt ca làm
- D. Sau 5 ngày dùng kháng sinh, giống như bệnh ho gà (pertussis)

Câu 15. Thợ nail bị viêm họng do liên cầu khuẩn (strep throat). Theo §984, khi nào được làm lại?

- A. Sau 24 giờ kể từ khi bắt đầu điều trị và 24 giờ sau khi hết sốt
- B. Ngay khi bắt đầu uống kháng sinh, miễn là đeo khẩu trang
- C. Sau 9 ngày kể từ khi bắt đầu có triệu chứng sưng họng
- D. Khi cơ quan y tế địa phương xác nhận không còn lây

Câu 16. Thợ nail bị chích (pediculosis, head lice). Theo §984, khi nào được làm lại?

- A. Sau khi điều trị xong toàn bộ liệu trình, giống như ghẻ (scabies)
- B. Sau 24 giờ kể từ khi bắt đầu điều trị, giống như chốc lở (impetigo)
- C. Sáng hôm sau lần điều trị đầu tiên
- D. Khi bác sĩ khám và cho phép đi làm lại, giống như pink eye

Câu 17. Da tay của khách bị trầy và đang viêm ở vùng định làm dịch vụ. Thợ nail phải làm gì?

- A. Làm bình thường nếu thợ đeo găng tay và dùng dụng cụ đã khử trùng
- B. Không làm dịch vụ trên vùng da bị viêm, trầy, rách hoặc đang nhiễm trùng
- C. Thoa thuốc sát trùng lên vùng trầy, chờ khô rồi làm dịch vụ như thường
- D. Làm được nếu khách ký giấy đồng ý tự chịu trách nhiệm về vết trầy

Câu 18. Tiệm tự giặt khăn (không qua tiệm giặt thương mại). Theo §987, nước giặt hoặc xả phải đạt mức nào?

- A. Ít nhất 120°F trong ít nhất 10 phút
- B. Ít nhất 140°F trong ít nhất 15 phút
- C. Nước lạnh là đủ nếu bột giặt có ghi diệt khuẩn
- D. Ít nhất 160°F trong ít nhất 25 phút

Câu 19. Khăn đã dùng cho một khách và khăn sạch phải được giữ như thế nào?

- A. Khăn đã dùng bỏ vào thùng có nắp đậy; khăn sạch cất trong tủ hoặc hộp sạch, đóng kín
- B. Khăn đã dùng phơi khô rồi dùng lại trong ngày; khăn sạch để trên kệ mở cho dễ lấy
- C. Khăn đã dùng để trong giỏ mở cạnh bàn; khăn sạch cất trong tủ đóng kín
- D. Khăn đã dùng xịt cồn rồi gấp lại; khăn sạch để chung kệ với dụng cụ đã khử trùng

Câu 20. Dụng cụ nào bị cấm có trong tiệm ở California, kể cả khi chưa dùng?

- A. Đá bọt (pumice stone) dùng một lần để chà gót chân
- B. Dũa chân (foot file) kim loại đã được khử trùng đúng quy trình
- C. Dụng cụ có lưỡi dao cạo để lấy chai chân (callus), như dao credo
- D. Máy dũa móng điện (e-file) có mũi mài dành cho móng chân

Câu 21. Theo §991, việc nào là **thủ thuật xâm lấn** (invasive procedure) mà thợ có bằng không được làm?

- A. Chà da chết ở gót chân bằng đá bọt dùng một lần, chỉ trên lớp biểu bì
- B. Mài hoặc tẩy da xuống dưới lớp biểu bì, hoặc lấy da bằng lưỡi dao cạo
- C. Đẩy da (cuticle) bằng cây đẩy kim loại đã khử trùng đúng quy trình
- D. Massage bàn tay và cẳng tay bằng kem dưỡng bán tự do ngoài thị trường

Câu 22. Theo §983, thợ phải rửa tay khi nào và bằng gì?

- A. Đầu ca và cuối ca làm việc, bằng xà phòng và nước sạch
- B. Chỉ khi tay có vết bẩn nhìn thấy được, bằng nước sạch và khăn giấy mới
- C. Sau mỗi khách, bằng thuốc khử trùng EPA loại dùng cho dụng cụ và bề mặt
- D. Ngay trước mỗi khách, bằng xà phòng và nước hoặc nước rửa tay có cồn tương đương

Câu 23. Cọ phủ bụi móng (nail duster) và cọ chà móng (manicure brush) dùng cho khách được làm sạch theo cách nào?

- A. Ngâm ngập trong thuốc khử trùng EPA ít nhất 10 phút như cây cắt da kim loại
- B. Vứt bỏ sau mỗi khách như đĩa giấy, buffer và các vật dụng dùng một lần
- C. Lấy vụn bẩn, rửa xà phòng hoặc chất tẩy và nước, làm khô, cất chỗ có nắp ghi "Clean"
- D. Xịt cồn rồi để chung hộp với dụng cụ ghi "Disinfected" cho tiện lấy

Câu 24. Hộp chứa dung dịch khử trùng để ngâm dụng cụ phải dán nhãn gì?

- A. "Disinfectant Solution"
- B. "Clean" hoặc "Disinfected"
- C. "Sterilized" hoặc "Sterilization"
- D. "New" hoặc "Ready to use"

Kiến thức chung mọi bang (OSHA, EPA, FDA, USGS)

Câu 25. Cơ quan nào cấp bằng cho thợ Nail và quản lý việc hoạt động của tiệm Nail?

- A. FDA, cơ quan quản lý sơn, bột, gel bán cho tiệm
- B. Cơ quan cấp bằng của bang và chính quyền địa phương
- C. OSHA, cơ quan lo an toàn nơi làm việc của thợ
- D. EPA, cơ quan đăng ký thuốc khử trùng dùng trong tiệm

Câu 26. Một chai dầu ghi trên nhãn “trị nấm móng” (*treats nail fungus*). Theo FDA, sản phẩm này thuộc loại nào?

- A. Mỹ phẩm, vì sản phẩm thoa lên móng như sơn và dầu dưỡng
- B. Mỹ phẩm chuyên nghiệp, nếu nhãn ghi chỉ dùng trong tiệm
- C. Thuốc khử trùng EPA, vì sản phẩm diệt được nấm trên móng
- D. Thuốc (*drug*), vì sản phẩm được dùng để chữa bệnh

Câu 27. Có được lau tay khách bằng thuốc khử trùng đăng ký EPA trước khi làm móng không?

- A. Không. Thuốc này chỉ dùng cho đồ vật, bề mặt không sống
- B. Được, nếu pha loãng gấp đôi so với hướng dẫn trên nhãn
- C. Được, vì thuốc an toàn cho dụng cụ thì cũng an toàn cho da
- D. Chỉ được khi tay khách có vết trầy, để khỏi bị nhiễm trùng

Câu 28. Nhãn thuốc khử trùng ghi thời gian tiếp xúc (*contact time*) 10 phút. Bạn xịt lên khay, 3 phút sau khay đã khô. Khay đã được khử trùng chưa?

- A. Rồi, vì thuốc bốc hơi hết nghĩa là đã diệt xong vi khuẩn
- B. Rồi, nếu ngay từ đầu bạn xịt đủ hai lớp cho thật ướt
- C. Chưa. Bề mặt phải còn ướt suốt đủ 10 phút ghi trên nhãn
- D. Chưa, phải chờ thêm 7 phút nữa dù khay đã khô hay chưa

Câu 29. Bạn muốn biết nên đeo găng và kính loại nào khi rót monomer. Mục nào của bảng SDS (*Safety Data Sheet*) ghi điều này?

- A. Mục 2 – Hazard identification (nhận diện mối nguy)
- B. Mục 8 – Exposure controls/personal protection
- C. Mục 4 – First-aid measures (các bước sơ cứu)
- D. Mục 7 – Handling and storage (dùng và bảo quản)

Câu 30. Khi ngâm tháo bột bằng acetone, OSHA nêu loại găng tay nào là phù hợp?

- A. Găng nitrile, vì nitrile chống được mọi hóa chất trong tiệm
- B. Không cần găng nếu rửa tay ngay sau khi tháo bột xong
- C. Găng vải cotton cho thoáng tay khi phải ngâm lâu
- D. Găng latex hoặc vinyl phù hợp khi làm với acetone

Câu 31. Tiệm không có hệ thống hút khí (*exhaust*). Theo OSHA, công tắc quạt của máy lạnh/sưởi (HVAC) nên để thế nào trong giờ làm?

- A. Để “On” cho quạt chạy cả khi không làm lạnh
- B. Để “Auto” cho quạt chỉ chạy khi máy đang lạnh hay sưởi
- C. Tắt quạt và đóng kín cửa để mùi không bay ra ngoài
- D. Tắt quạt, thay bằng khẩu trang y tế có lót khăn giấy

Câu 32. Khách bị chảy máu nhẹ ở khoeo móng và nói “tôi khỏe, không có bệnh gì”. Thợ nên xem máu này thế nào?

- A. An toàn, vì khách đã cho biết mình không có bệnh lây
- B. Chỉ cần đeo găng nếu khách từng bị viêm gan hay HIV
- C. Như máu có thể lây HIV, viêm gan B, dù khách nói gì
- D. Lau nhanh bằng khăn dùng chung rồi làm tiếp cho khách

Câu 33. Dung dịch có pH 9 có tính kiềm gấp bao nhiêu lần nước trung tính (pH 7)?

- A. 2 lần, vì 9 trừ 7 chỉ chênh nhau 2 bậc
- B. 100 lần, vì mỗi bậc pH là gấp 10 lần
- C. Khoảng 1,3 lần, vì 9 chia 7 ra 1,3
- D. 20 lần, vì mỗi bậc pH là gấp đôi

Câu 34. Trên nhãn nước cứng móng (*nail hardener*), formaldehyde có thể được ghi dưới tên nào khác?

- A. Formalin hoặc methylene glycol
- B. Ethyl methacrylate hoặc EMA
- C. Acetonitrile hoặc acetone
- D. Toluene hoặc dibutyl phthalate

An toàn hóa chất tiệm Nail (OSHA)

Câu 35. Trên nhãn hóa chất theo chuẩn OSHA, chữ báo hiệu (*signal word*) nào dùng cho mối nguy **nặng** hơn?

- A. “Danger”
- B. “Warning”
- C. “Caution”
- D. “Notice”

Câu 36. Thợ rót acetone từ thùng lớn sang chai nhỏ để trên bàn. Theo OSHA, chai nhỏ phải thế nào?

- A. Không cần nhãn, vì ai trong tiệm cũng biết đó là acetone
- B. Ghi tên thợ dùng chai để biết ai chịu trách nhiệm khi đổ
- C. Có nhãn theo thông tin trên nhãn gốc của nhà sản xuất
- D. Chỉ cần dán chữ “độc” bằng tay, không cần thêm thông tin

Câu 37. Acetone đã dùng xong (dạng lỏng) phải bỏ thế nào theo ví dụ của OSHA?

- A. Đổ xuống bồn rửa rồi xả thật nhiều nước cho loãng
- B. Đổ vào bông gòn cho bay hơi hết rồi mới bỏ vào thùng
- C. Đổ ra rãnh thoát nước ngoài trời sau giờ đóng cửa tiệm
- D. Chứa trong bình kim loại được sở cứu hỏa chấp thuận

Câu 38. Bông gòn thấm acetone và nước tẩy sơn nên bỏ vào đâu?

- A. Thùng rác nhựa mở nắp đặt ngay dưới bàn làm móng
- B. Thùng kim loại có nắp tự đóng kín, bỏ vào ngay sau khi dùng
- C. Để trên khay tới cuối ngày rồi gom bỏ một lần cho đỡ tốn túi
- D. Thùng nào cũng được, miễn là đổ rác trước khi đóng cửa tiệm

Câu 39. Theo 29 CFR 1910.1200(h)(1), chủ tiệm phải huấn luyện thợ về hóa chất nguy hiểm vào lúc nào?

- A. Khi thợ mới bắt đầu làm, và khi có mối nguy hóa chất mới
- B. Mỗi năm một lần, vào tháng đầu năm, cho toàn bộ thợ
- C. Chỉ khi thanh tra OSHA tới kiểm tra và yêu cầu làm ngay
- D. Không bắt buộc, vì thợ đã học an toàn ở trường trước khi thi

Câu 40. Trong ngành Nail, “bộ ba độc hại” (*toxic trio*) là ba chất nào?

- A. Acetone, acetonitrile và ethyl acetate
- B. EMA, MMA và methacrylic acid
- C. Cồn, quats và thuốc tẩy clo
- D. Toluene, formaldehyde và DBP

Câu 41. Primer chứa methacrylic acid (MAA) có thể gây tác hại nào mà OSHA nêu riêng cho chất này?

- A. Mất khứu giác sau nhiều năm làm móng bột
- B. Bỏng da, và ở nồng độ cao có thể gây khó thở
- C. Ngất xỉu khi hít phải ở mức cao trong tiệm
- D. Gây buồn ngủ nhưng không kích ứng mắt, mũi

Câu 42. Thuốc khử trùng nhóm quats (*quaternary ammonium compounds*) có thể ảnh hưởng thế nào tới thợ, theo OSHA?

- A. Không ảnh hưởng gì, vì quats là thuốc khử trùng an toàn
- B. Chỉ gây hại khi uống nhầm, hít hay chạm da đều không sao
- C. Kích ứng da và mũi, và có thể gây hen suyễn
- D. Gây hại gan thận nếu dùng mỗi ngày quá 6 tiếng

Câu 43. Tiệm có bàn làm móng có hút khí (*ventilated table*). OSHA khuyên bảo trì bàn này thế nào?

- A. Thay lọc than ít nhất mỗi tháng, chùi khay hứng mỗi tuần
- B. Thay lọc than mỗi năm, chùi khay hứng mỗi khi thấy đầy
- C. Không cần bảo trì, chỉ cần bật bàn khi làm móng bột
- D. Tắt bàn khi có khách để khách không bị gió thổi vào tay

Câu 44. OSHA khuyên thợ Nail mặc thế nào để bảo vệ da khỏi bụi bột acrylic?

- A. Áo ngắn tay cho mát, vì bụi bột không thấm qua da
- B. Áo dài tay, quần hoặc váy dài ít nhất tới đầu gối
- C. Chỉ cần đeo khẩu trang y tế, quần áo nào cũng được
- D. Mặc tạp dề nylon, bên trong mặc đồ gì cũng được

Luật Nail Texas (TDLR)

Câu 45. Sau mỗi khách, bồn spa chân có máy xoáy (*whirlpool foot spa*) phải được làm theo thứ tự nào?

- A. Xả nước, lấy rác → rửa xà phòng và nước → khử trùng bằng thuốc EPA → lau khô
- B. Xịt thuốc khử trùng → xả nước, lấy rác → rửa bằng xà phòng và nước → để bồn tự khô
- C. Xả nước → đổ nước tẩy pha loãng ngâm 6 tiếng → xả lại nước sạch → lau khô bằng khăn
- D. Xả nước, lấy rác → lau lòng bồn bằng khăn ướt → bật máy chạy nước sạch 10 phút → lau khô

Câu 46. Theo luật Texas, bao lâu phải làm một lần bước đổ đầy bồn bằng dung dịch tẩy clo, cho chạy 5–10 phút rồi để yên 6–10 tiếng?

- A. Cuối mỗi ngày làm việc, sau khi tháo lưới lọc ra rửa
- B. Mỗi tuần một lần, giống quy định của California
- C. Mỗi tháng một lần, hoặc khi thanh tra yêu cầu
- D. Hai tuần một lần (*bi-weekly*), sau bước cuối ngày

Câu 47. Sổ ghi làm sạch và khử trùng bồn spa chân phải giữ bao lâu, và ai được xem?

- A. Ít nhất 30 ngày; chỉ nhân viên TDLR được yêu cầu xem
- B. Ít nhất 60 ngày; khách hoặc nhân viên TDLR đều được xem
- C. Ít nhất 1 năm; chủ tiệm giữ riêng, không đưa cho khách
- D. Đến lần thanh tra kế tiếp; sau đó tiệm được bỏ sổ cũ

Câu 48. Thanh tra thấy một bồn spa chân không có sổ ghi làm sạch đúng quy định. Theo Rule 83.108(m), tiệm phải làm gì?

- A. Ngưng dùng bồn đó tới khi làm sạch, khử trùng đúng quy định và ghi sổ lại
- B. Vẫn dùng bồn bình thường, miễn là tối nay ghi bù đủ các ngày bị thiếu
- C. Chỉ dùng bồn đó cho khách quen, khách mới thì dùng bồn khác trong tiệm
- D. Dùng tiếp nếu bồn nhìn sạch, rồi nộp đơn giải trình cho TDLR trong 30 ngày

Câu 49. Sau mỗi khách, mũi máy dũa (*drill bit*) phải xử lý thế nào theo Rule 83.107?

- A. Lau bằng khăn có cồn rồi cất vào ngăn kéo đóng kín, dùng tiếp cho khách sau
- B. Chải sạch hoặc ngâm acetone 5–10 phút, rồi khử trùng và tiệt trùng
- C. Ngâm acetone qua đêm là đủ, vì acetone đã diệt hết vi khuẩn trên mũi dũa
- D. Chỉ cần thổi sạch bụi bột, vì mũi dũa kim loại không chạm vào da của khách

Câu 50. Cục chà móng (*buffer block*) hoặc dũa giấy xộp chạm vào da trần của khách. Phải làm gì?

- A. Xịt cồn hai mặt rồi để riêng, chỉ dùng lại cho đúng khách đó
- B. Ngâm vào thuốc khử trùng EPA 10 phút rồi dùng tiếp cho khách sau
- C. Bỏ đi, vì luật Texas buộc bỏ dụng cụ xộp đã chạm vào da trần
- D. Rửa xà phòng, phơi khô rồi cất trong hộp kín cho các khách sau

Câu 51. Trong tiệm có các thứ sau. Thứ nào Texas **không cấm** sử dụng?

- A. Phèn chua (*alum*) dạng bột hoặc dạng nước để cầm máu
- B. Dao cạo vết chai (*credo blade*) để cắt da chai chân
- C. Monomer dạng lỏng có MMA (*methyl methacrylate*)
- D. Viên formalin để xông khử mùi trong tủ dụng cụ

Câu 52. Máu của khách dính vào cây cắt da (*cuticle nipper*) bằng kim loại. Theo Rule 83.111, xử lý thế nào?

- A. Bỏ cây cắt da vào hai lớp túi rồi vứt vào thùng rác có nắp
- B. Lau máu bằng khăn rồi làm tiếp, cuối ngày mới đem khử trùng
- C. Làm sạch và khử trùng ngay, vì đây là dụng cụ không xộp
- D. Xịt cồn lên cây cắt da, để khô rồi dùng tiếp cho đúng khách đó

Câu 53. Người có bằng Manicurist ở Texas được massage vùng nào của khách khi nhận tiền?

- A. Bàn tay, cánh tay và vai, vì đều nằm trong dịch vụ manicure
- B. Bàn tay và bàn chân; cánh tay, vai, cổ và mặt thì không được
- C. Bàn tay, bàn chân và mặt, nếu khách mua thêm gói chăm sóc da
- D. Mọi vùng, miễn là thợ không dùng máy và không dùng kem dưỡng

Câu 54. Thợ Nail ở Texas đổi tên hoặc đổi địa chỉ nhận thư. Phải báo TDLR trong bao lâu?

- A. Trong 10 ngày, gọi điện cho TDLR là đủ
- B. Không cần báo, chờ lúc gia hạn bằng thì sửa
- C. Trong 90 ngày, chỉ cần báo khi đổi tên
- D. Trong 30 ngày, báo bằng văn bản

Hồ sơ và kỳ thi Nail New York (DOS)

Câu 55. Muốn xin bằng Nail Specialty ở New York theo đường học tại trường New York, người nộp cần điều kiện nào?

- A. Đủ 18 tuổi, học 600 giờ và chỉ cần đậu bài thi viết
- B. Đủ 16 tuổi, học 350 giờ và đậu bài thi thực hành
- C. Đủ 17 tuổi, học 250 giờ và đậu cả thi viết lẫn thực hành
- D. Không giới hạn tuổi, học 250 giờ, không cần thi nếu có bằng tốt nghiệp

Câu 56. Bác sĩ ký phần chứng nhận sức khỏe (*Health Certification*) trong đơn vào ngày 1/3. Phải nộp đơn trước khi nào?

- A. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày bác sĩ ký
- B. Trong vòng 1 năm, vì giấy khám có hạn 12 tháng
- C. Lúc nào cũng được, miễn trước ngày thi viết
- D. Trong vòng 6 tháng kể từ ngày bác sĩ ký

Câu 57. Người nộp đơn theo diện đã học tại trường New York phải học thêm khóa ngắn nào trước khi nộp?

- A. Khóa 4 giờ về an toàn hóa chất trong tiệm làm Nail
- B. Khóa 8 giờ về sơ cứu và hồi sức tim phổi (CPR)
- C. Khóa 2 giờ về luật thuế cho chủ tiệm Nail nhỏ
- D. Khóa 1 giờ về bạo lực gia đình, tấn công tình dục

Câu 58. Bài thi viết Nail Specialty của New York kéo dài bao lâu, và có bản tiếng Việt không?

- A. 90 phút; chỉ có tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha
- B. 2 giờ 30 phút; có bản tiếng Việt khi đặt lịch
- C. 60 phút; thí sinh tự mang người phiên dịch vào
- D. 3 giờ; tiếng Việt chỉ có ở bài thi thực hành

Câu 59. Lịch thi viết của bạn vào thứ Sáu tuần sau, còn 4 ngày nữa. Bạn muốn đổi sang ngày khác. Theo DOS, điều nào đúng?

- A. Đổi được miễn phí nếu gọi trước 24 giờ
- B. Đổi được nếu đóng thêm \$10 phí đổi lịch
- C. Không đổi được, vì phải đổi trước ít nhất 6 ngày
- D. Đổi được nếu có giấy bác sĩ, kể cả trong ngày thi

Câu 60. Sau khi thi viết ở New York, kết quả được báo thế nào?

- A. Báo điểm số chi tiết từng phần, gọi điện để hỏi được
- B. Báo điểm phần trăm, cần 75% trở lên để đậu bài viết
- C. Báo ngay tại chỗ, có giấy in điểm khi ra khỏi phòng thi
- D. Chỉ báo đậu hoặc rớt; kết quả đậu có giá trị trong 5 năm

Câu 61. Bạn đặt lịch thi thực hành với tên “Nguyen Thi Lan”, nhưng thẻ căn cước ghi “Lan Thi Nguyen-Tran”. Điều gì có thể xảy ra?

- A. Không sao, giám thị chỉ cần nhìn ảnh trên thẻ
- B. DOS có quyền không cho bạn vào thi vì tên không khớp
- C. Chỉ cần ký tên lại trên giấy xác nhận tại phòng thi
- D. Được thi, nhưng kết quả sẽ gửi chậm hơn 30 ngày

Câu 62. Bằng Nail Specialty New York của một thợ hết hạn đã 6 năm mà chưa gia hạn. Muốn có lại bằng, thợ phải làm gì?

- A. Đậu lại bài thi viết, vì đã quá 5 năm từ ngày hết hạn
- B. Chỉ cần đóng phí gia hạn \$40 và phí trễ hạn \$10
- C. Học lại toàn bộ 250 giờ và thi lại cả hai bài
- D. Không cần làm gì, bằng New York không bao giờ hết hạn

Câu 63. Thợ đã có bằng Nail ở bang khác muốn xin bằng New York theo diện endorsement (không thi). Giấy chứng nhận bằng của bang cũ phải thế nào?

- A. Bản photo bằng cũ là đủ, không cần ngày cấp
- B. Bản gốc, ghi ngày trong vòng 6 tháng gần nhất
- C. Bản gốc, ghi ngày trong vòng 5 năm gần nhất
- D. Không cần giấy, DOS tự tra cứu bằng của bang cũ

Câu 64. Theo bảng phí của DOS, phí thi viết và phí thi thực hành Nail Specialty là bao nhiêu?

- A. \$40 mỗi bài, đóng cùng phí nộp đơn
- B. \$100 cho cả hai bài, đóng tại trung tâm thi
- C. Miễn phí cho người học tại trường New York
- D. \$15 cho bài viết và \$15 cho bài thực hành

Đăng ký Nail Florida (DBPR)

Câu 65. Theo DBPR, muốn trở thành thợ Nail đăng ký (*registered nail specialist*) ở Florida cần làm gì?

- A. Học 600 giờ và đậu cả bài thi viết lẫn thực hành của bang
- B. Học tối thiểu 180 giờ ở trường Florida, rồi nộp đơn và phí
- C. Chỉ cần đậu bài thi NIC, không cần học giờ nào ở trường
- D. Học 250 giờ ở bất kỳ bang nào và đậu bài thi luật Florida

Câu 66. Bạn đã học khóa HIV/AIDS do Sở Y tế Florida dạy. Board of Cosmetology có công nhận khóa này không?

- A. Không, chỉ công nhận khóa do trường Nail tự dạy
- B. Có, bất kể khóa học dài bao lâu
- C. Chỉ công nhận nếu học trực tiếp, không học online
- D. Có, nếu giấy chứng nhận ghi ít nhất 4 giờ

Câu 67. Thợ Nail ở Florida phải hoàn tất bao nhiêu giờ học thêm (*continuing education*) trước khi gia hạn?

- A. 10 giờ, học từ đơn vị được Board duyệt
- B. 4 giờ, chỉ cần một khóa HIV/AIDS
- C. Không cần, thợ Nail chỉ đóng phí gia hạn
- D. 16 giờ, trong đó 8 giờ về kỹ thuật móng

Câu 68. Bạn học xong 180 giờ và đã nộp đơn, nhưng chưa nhận được đăng ký. Theo DBPR, bạn có được làm Nail không?

- A. Không, phải chờ có đăng ký trong tay mới được làm
- B. Được, làm ở bất kỳ đâu, kể cả làm tại nhà khách
- C. Được, trong tiệm có phép, có thợ đăng ký giám sát
- D. Được, nếu tiệm trả lương theo giờ thay vì ăn chia hoa hồng

Câu 69. Thợ có bằng Nail ở bang khác muốn xin đăng ký Florida theo diện endorsement. Điều nào đúng?

- A. Mọi bằng Nail nước ngoài đều được endorsement
- B. Bằng học nghề (apprenticeship) cũng được endorsement
- C. Chỉ cần đóng phí, Florida không xét số giờ học cũ
- D. Bằng còn hạn, bang cũ yêu cầu bằng hoặc hơn Florida

Câu 70. Thợ chỉ có đăng ký Nail Specialist ở Florida được massage vùng nào của khách?

- A. Chỉ bàn tay và bàn chân
- B. Đầu, mặt, cổ, tay và chân
- C. Lưng và vai, nếu khách yêu cầu
- D. Mọi vùng, vì massage không cần bằng

Câu 71. Từ ngày 1/7/2020, người chỉ làm một việc là sơn móng tay, móng chân (*applying polish*) ở Florida cần loại bằng nào?

- A. Bằng Nail Specialist, như mọi dịch vụ móng khác
- B. Không cần bằng, vì nghề chỉ sơn móng được miễn
- C. Bằng Cosmetologist, vì sơn móng là dịch vụ làm đẹp
- D. Bằng tạm 6 tháng do tiệm xin cho thợ mới vào làm

Câu 72. Bạn muốn mở tiệm Nail có giấy phép ngay trong nhà mình ở Florida. DBPR yêu cầu gì?

- A. Tường cố định ngăn chỗ ở, lối vào và toilet riêng
- B. Không được mở tiệm tại nhà dưới bất kỳ hình thức nào
- C. Chỉ cần dựng vách ngăn tạm và treo bảng ở cửa ra vào
- D. Dùng chung nhà vệ sinh với gia đình nếu có treo biển

Câu 73. Theo DBPR, Florida cấm dùng MMA (*methyl methacrylate*) trong tiệm từ năm nào, và vì sao?

- A. Năm 2020, vì MMA làm móng giả quá cứng, khó tháo
- B. Năm 1974, cùng lúc FDA cấm MMA trên toàn quốc
- C. Năm 2004, vì MMA là thành phần độc hại
- D. Florida chưa cấm, chỉ khuyên không nên dùng

Câu 74. Bạn chuyển từ bang khác tới Florida và hỏi có được chuyển bằng Nail hoặc xin bằng tạm để đi làm ngay không. DBPR trả lời thế nào?

- A. Có bằng tạm 90 ngày trong lúc chờ xét hồ sơ
- B. Bằng bang khác dùng được ở Florida trong 1 năm đầu
- C. Chủ tiệm có thể xin bằng tạm thay cho thợ mới
- D. Không chuyển bằng, không có bằng tạm

Bệnh và rối loạn móng (MedlinePlus, NIH)

Câu 75. Móng mỏng, cong lõm vào trong như cái muỗng, có gờ nổi. Tên gọi và tình trạng liên quan là gì?

- A. Koilonychia, liên quan tới thiếu máu do thiếu sắt
- B. Leukonychia, liên quan tới thiếu canxi trong máu
- C. Clubbing, liên quan tới móng bị đập mạnh
- D. Onychophagy, do thói quen cắn móng tay

Câu 76. Khách có các rãnh lõm chạy ngang qua móng, xuất hiện sau một đợt ốm nặng. Đó là gì?

- A. Gờ dọc móng (*ridges*), chỉ do tuổi tác
- B. Đường Beau (*Beau lines*)
- C. Rỗ móng (*pitting*), do nấm móng gây ra
- D. Vết đỏ dưới móng (*splinter hemorrhages*)

Câu 77. Mặt móng có nhiều lỗ lõm nhỏ, đôi khi móng vụn ra. Theo MedlinePlus, tình trạng này liên quan tới bệnh nào?

- A. Thiếu máu do thiếu chất sắt
- B. Bệnh tim và các bệnh phổi
- C. Vảy nến và rụng tóc từng vùng
- D. Dùng sơn móng quá lâu ngày

Câu 78. Móng tách ra khỏi giường móng (*onycholysis*). Theo MedlinePlus, nhóm bệnh nào có thể gây tình trạng này?

- A. Bệnh tuyến giáp (cường hay suy giáp)
- B. Chỉ do móng bị cắt quá sát mép ngón
- C. Thiếu vitamin C trong một tuần trước
- D. Chỉ xảy ra ở người trên 60 tuổi trở lên

Câu 79. Đốt cuối ngón tay to, phồng; móng cong xuống như mặt lồi của cái muỗng úp (*clubbing*). MedlinePlus liên hệ tình trạng này với gì?

- A. Làm móng bột quá dày trong nhiều năm
- B. Thiếu máu do thiếu sắt kéo dài
- C. Nhiễm virus HPV quanh khớp móng
- D. Bệnh làm giảm lượng oxy trong máu

Câu 80. Có các vết đỏ nhỏ chạy dọc dưới móng (*splinter hemorrhages*). Theo MedlinePlus, dấu hiệu này có thể do đâu?

- A. Sơn móng màu đỏ thấm vào bản móng
- B. Một số nhiễm trùng, nhất là ở van tim
- C. Dùng nước tẩy sơn có acetone mỗi ngày
- D. Thiếu canxi do ăn ít sữa trong thời gian dài

Câu 81. Theo MedlinePlus, việc nào sau đây có thể dẫn tới paronychia (nhiễm trùng quanh móng)?

- A. Sơn hai lớp sơn màu thay vì một lớp
- B. Rửa tay bằng xà phòng trước khi làm móng
- C. Cắt hoặc đẩy cuticle làm trầy da
- D. Dùng giấy dũa móng cho mỗi khách

Câu 82. Paronychia do vi khuẩn và paronychia do nấm khác nhau thế nào theo MedlinePlus?

- A. Do vi khuẩn thì đến nhanh; do nấm thì đến từ từ
- B. Do nấm thì đến nhanh; do vi khuẩn thì đến từ từ
- C. Cả hai đều chỉ gặp ở móng chân, không ở móng tay
- D. Cả hai đều chỉ gặp ở người dưới 18 tuổi

Câu 83. Điều nào đúng về nấm móng (*ungal nail infection*) theo MedlinePlus?

- A. Gặp ở móng tay nhiều hơn móng chân, nhất là ở trẻ em
- B. Kem bôi không kê đơn thường trị khỏi sau một tuần
- C. Móng nhiễm sẽ trở lại bình thường ngay khi hết ngứa
- D. Hay gặp ở móng chân, thường bắt đầu sau nấm bàn chân

Câu 84. Mụn cóc (*warts*) quanh hoặc dưới móng do gì gây ra, và MedlinePlus dẫn gì về giấy dũa?

- A. Do nấm; dũa mụn cóc xong thì dùng giấy dũa đó dũa móng được
- B. Do vi khuẩn; khử trùng giấy dũa bằng cồn là dùng lại được
- C. Do virus HPV; giấy dũa đã chà mụn cóc không dùng cho móng
- D. Do thiếu vitamin; mụn cóc không lây nên không cần lưu ý

Vệ sinh Nail Ohio (OAC 4713-15)

Câu 85. Ở Ohio, cọ lông tự nhiên (*natural bristles*) dùng cho khách phải xử lý thế nào sau mỗi lần dùng?

- A. Rửa bằng monomer hoặc cồn rồi để khô, dùng lại được
- B. Ngâm thuốc khử trùng 10 phút như dụng cụ kim loại
- C. Bỏ đi, không làm sạch hay khử trùng để dùng lại
- D. Để riêng cho đúng khách đó dùng ở lần hẹn sau

Câu 86. Tiệm ở Ohio dùng dung dịch tẩy clo (*bleach*) để khử trùng dụng cụ không xố. Dụng cụ phải tiếp xúc với dung dịch bao lâu?

- A. Ít nhất 10 phút
- B. Chỉ cần 30 giây
- C. Đúng 1 phút rồi lấy ra
- D. Ngâm qua đêm mới đủ

Câu 87. Làm móng bột dip hoặc acrylic cho khách ở Ohio. Bột phải được dùng thế nào theo OAC 4713-15-09(B)?

- A. Nhúng ngón tay khách thẳng vào hũ bột chung cho nhanh
- B. Chia bột ra hộp riêng cho từng khách, bột thừa bỏ đi
- C. Đổ bột thừa của khách trước lại vào hũ chung nếu sạch
- D. Dùng chung một hũ nhỏ cho cả ngày rồi bỏ vào cuối ngày

Câu 88. Theo OAC 4713-15-07, chất cầm máu (*styptic*) phải dùng ở dạng nào và thoa bằng gì?

- A. Dạng thỏi, chấm trực tiếp lên vết cắt rồi cắt lại
- B. Dạng thỏi, lau bằng cồn trước khi dùng cho khách sau
- C. Dạng bột, miễn là thợ đeo găng tay khi dùng
- D. Dạng nước hoặc bột, thoa bằng đồ dùng một lần

Câu 89. Khách làm pedicure ở Ohio tháo giày và vớ. Tiệm phải làm gì để chân trần của khách không chạm sàn?

- A. Có vớ hoặc dép dùng một lần, trừ khi khách tự mang
- B. Trải khăn tắm dùng chung của tiệm dưới chân khách
- C. Không cần gì, chỉ cần lau sàn mỗi tối trước khi đóng cửa
- D. Yêu cầu khách mang dép riêng, tiệm không phải chuẩn bị

Câu 90. Khách bị phát ban đỏ, sưng ở bàn chân, đúng vùng định làm pedicure. Theo OAC 4713-15-13(A), thợ ở Ohio được làm khi nào?

- A. Khi khách ký giấy tự chịu trách nhiệm tại tiệm
- B. Khi thợ đeo hai lớp găng và dùng dụng cụ mới
- C. Khi chủ tiệm đồng ý sau khi xem vùng da đó
- D. Khi có giấy cho phép bằng văn bản của bác sĩ

Câu 91. Khách chảy máu, máu dính ra khăn và sàn. Theo OAC 4713-15-03(D), điều nào đúng?

- A. Khăn lau máu đem giặt chung với khăn thường trong ngày
- B. Đeo găng dùng một lần; khăn lau máu bỏ vào hai lớp túi
- C. Chỉ cần lau sàn bằng nước sạch, cuối ngày mới khử trùng
- D. Thợ có áo dính máu vẫn làm tiếp, cuối ngày mới thay

Câu 92. Lấy kem massage từ hũ (không phải loại chai bơm hay tuýp bóp) cho khách ở Ohio thì phải dùng gì?

- A. Ngón tay đã rửa sạch và lau khô
- B. Que gỗ đã dùng cho khách trước, nếu nhìn còn sạch
- C. Que gạt dùng một lần, hoặc que không xấp đã khử trùng
- D. Bất kỳ vật gì, miễn là đặt nắp hũ ngay sau khi lấy

Vệ sinh Nail Illinois (68 Ill. Adm. Code 1175.115)

Câu 93. Theo Section 1175.115, dụng cụ làm móng không dùng một lần phải được khử trùng bằng loại thuốc nào sau mỗi khách?

- A. Cồn 70%, vì cồn diệt được phần lớn vi khuẩn
- B. Nước xà phòng ấm, rồi lau khô bằng khăn sạch
- C. Thuốc hospital grade đăng ký với EPA
- D. Bất kỳ thuốc tẩy rửa gia dụng nào có mùi sát khuẩn

Câu 94. Đầu chà (*sanding bands*), đầu mũi dũa dùng một lần và cục chà móng (*buffer block*) phải xử lý thế nào ở Illinois?

- A. Bỏ đi sau mỗi lần dùng
- B. Khử trùng rồi dùng lại
- C. Dùng lại cho đúng khách đó
- D. Ngâm acetone rồi dùng tiếp

Câu 95. Bàn làm móng (*manicure table*) ở Illinois phải được lau và khử trùng khi nào?

- A. Mỗi ngày một lần, vào cuối giờ làm việc
- B. Mỗi tuần một lần, khi tiệm tổng vệ sinh
- C. Chỉ khi nhìn thấy bàn bị bắn hoặc dính bột
- D. Trước và sau mỗi khách, bằng thuốc EPA

Câu 96. Trước khi làm manicure hoặc pedicure ở Illinois, thợ phải bảo đảm điều gì với tay, chân của khách?

- A. Được rửa bằng xà phòng và nước, hoặc sát khuẩn
- B. Không cần làm gì, vì bồn ngâm chân đã có thuốc khử trùng
- C. Chỉ cần lau bằng khăn khô để thấy rõ móng của khách
- D. Khách tự rửa ở nhà trước khi đến là đủ, tiệm không cần

Câu 97. Tiệm ở Illinois có máy paraffin. Theo Section 1175.115(b)(10), điều nào đúng?

- A. Nhúng tay khách thẳng vào nồi; sáp nóng tự diệt khuẩn
- B. Lấy sáp bằng que dùng một lần; đun sôi khi không dùng
- C. Sáp đã dùng đổ lại vào nồi để giữ nhiệt cho khách sau
- D. Để nồi mở nắp cả ngày cho sáp luôn sẵn sàng cho khách

Câu 98. Tiệm ở Illinois chỉ có vòi nước trong nhà vệ sinh. Như vậy có đủ nguồn nước theo Section 1175.115 không?

- A. Có, miễn là vòi có cả nước nóng lẫn nước lạnh
- B. Có, nếu tiệm nhỏ dưới ba bàn làm móng
- C. Có, nếu thợ dùng nước sát khuẩn thay cho nước
- D. Không, bồn rửa nhà vệ sinh không được tính

Câu 99. Theo Section 1175.115(c), mỗi tuần bồn ngâm chân có máy xoáy ở Illinois phải được làm thế nào?

- A. Xịt cồn vào bồn, để khô tự nhiên trong vòng 1 giờ
- B. Pha nước nóng với xà phòng, chạy 2 phút rồi xả sạch
- C. Pha bleach 5,25% với nước lạnh, ngâm qua đêm
- D. Không có bước hằng tuần, chỉ cần làm sau mỗi khách

Câu 100. Theo Section 1175.115(b)(16), điều nào đúng về MMA (*methyl methacrylate*) ở Illinois?

- A. Được dùng nếu tiệm có máy hút bụi tại bàn làm móng
- B. Cấm dùng và cấm phân phối sản phẩm có monomer MMA
- C. Chỉ cấm bán cho khách, thợ vẫn được dùng trong tiệm
- D. Được dùng nếu khách ký giấy đồng ý trước khi làm

Đáp án và giải thích

California – vệ sinh và khử trùng (Article 12) · xem trên web: <https://lamgiaukieumy.com/thi-ly-thuyet-nails-tieu-bang-california-tieng-viet-trac-nghiem/>

Câu 1: C. §977 định nghĩa *sterilization* là loại bỏ hoặc giết mọi dạng vi sinh, kể cả dạng bào tử (spore), bằng autoclave hoặc máy tiệt trùng nhiệt khô. *Disinfection* là dùng hóa chất để diệt vi khuẩn, virus và mầm bệnh có hại, làm dụng cụ an toàn để dùng. A và B đảo ngược hai khái niệm. D chỉ là làm sạch (cleaning), chưa phải khử trùng hay tiệt trùng. Mẹo nhớ: làm sạch → khử trùng → tiệt trùng, mức độ tăng dần.

Câu 2: A. §979(a) ghi đúng thứ tự bốn bước này. Khi lấy dụng cụ ra phải đeo găng hoặc dùng kẹp (tongs). B sai vì phải rửa trước: vụn bắn che bề mặt, thuốc khử trùng không tiếp xúc được. Phải lau khô vì nước còn dính làm loãng dung dịch, nên C sai. D sai hai lần: cồn xịt không thay được bước ngâm ngập, và §981(c) cấm mang dụng cụ trong túi áo hoặc túi đeo khi làm cho khách.

Câu 3: D. §977 định nghĩa *disinfectant* là sản phẩm đăng ký EPA, đã chứng minh hoạt tính bactericidal, fungicidal và virucidal; nhãn nhà sản xuất phải ghi số đăng ký EPA. Dụng cụ không dùng điện thì dùng dạng lỏng để ngâm; dụng cụ điện và kéo thì dùng dạng xịt hoặc khăn lau. B thiếu hai hoạt tính, C thiếu hoạt tính diệt virus. C còn sai vì §978(b) yêu cầu pha theo hướng dẫn nhà sản xuất, không phải càng đặc càng tốt. Câu trắc nghiệm hay gài bẫy bằng cách chỉ nêu một hoặc hai trong ba hoạt tính.

Câu 4: B. §977 xếp mọi dụng cụ cần điện để chạy, dù qua dây cắm, sạc không dây hay pin, vào nhóm *electrical tools*, nên C sai. §980(a) yêu cầu lấy vụn bắn rồi khử trùng bằng thuốc EPA dạng xịt hoặc khăn lau. Ngâm ngập (A) là cách dành cho dụng cụ không dùng điện. D sai vì phải khử trùng trước *mỗi* lần dùng. Sau khi dùng, máy phải để trong hộp ghi "Soiled", "Dirty" hoặc "Contaminated" (§980(c)).

Câu 5: C. §979(b) yêu cầu dung dịch luôn được đầy nắp, và thay theo hướng dẫn nhà sản xuất hoặc khi dung dịch đục hay có vụn. Không có mốc "mỗi tuần" hay "mỗi tháng" chung cho mọi sản phẩm, nên A và D sai. B sai vì hộp phải luôn đầy nắp, và §978(b) yêu cầu lúc nào cũng phải có dung dịch đã pha sẵn để dùng. Nếu đã dùng hết, tiệm vẫn phải giữ chai trống có nhãn nhà sản xuất (§978(c)).

Câu 6: B. Theo §980.1(c), sau mỗi khách phải: xả hết nước → chà thành bồn bằng bàn chải sạch, xả phòng lỏng và nước → xả rửa → đổ nước sạch → chạy thuốc khử trùng EPA dạng lỏng loại "hospital" (diệt vi khuẩn, nấm và virus) đúng liều trên nhãn, ít nhất 10 phút → xả, rửa, lau khô bằng khăn giấy mới → ghi sổ log. 5 phút và 30 phút không phải mốc nào trong §980.1. Con số 6 giờ (C) là bước *hàng tuần*, khi để thuốc ngâm yên trong bồn. Đây là chỗ rất dễ nhầm trong phần pedicure.

Câu 7: D. §980.1(d) yêu cầu cuối ngày tháo screen và các bộ phận tháo rời, chà vụn bắn ở cả mặt sau, lắp lại, chạy nước ấm với detergent ít nhất 10 phút, xả, rồi chạy thuốc khử trùng ít nhất 10 phút. Cuối cùng xả, lau khô, để bồn khô hẳn và ghi sổ log là "cuối ngày". Ngâm yên ít nhất 6 giờ chỉ là bước hàng tuần (§980.1(e)), không phải mỗi đêm, nên B sai. C bỏ bước chà vụn bắn và bước chạy detergent.

Câu 8: A. §980.1(c)(7), (d)(8) và (e)(4) đều yêu cầu ghi ngày, giờ, initials của người làm và loại quy trình. Sổ phải đưa ra khi khách *hoặc* đại diện Board yêu cầu (§980.1(f)). Bồn ngưng dùng phải ghi "Not in Service" trong sổ và có biển trên ghế (§980.1(g)). Mỗi bồn làm sai có thể bị tính thành một vi phạm riêng (§980.1(h)).

Câu 9: C. §980.4 cấm khử trùng hoặc dùng lại túi lót, nên A sai. Sau khi bỏ túi lót, bồn vẫn phải được làm sạch và ghi sổ, nên B sai. Tiệm phải luôn có sẵn 5 túi lót cho mỗi bồn, không phải một, nên D sai.

Câu 10: D. §981(a) yêu cầu vật dụng chạm trực tiếp vào khách mà *không khử trùng được* phải bỏ ngay sau một khách, ví dụ buffer, pumice, emery board, toe separator, găng tay, bông, miếng mút. A và B là dụng cụ không dùng điện được §977 liệt kê; chúng khử trùng được theo §979. Cọ acrylic, gel, nail-art (C) được làm sạch bằng monomer, dung dịch rửa cọ hoặc cồn rồi cất chỗ ghi "Clean" (§986(b)), không phải bỏ sau mỗi khách. Đồ mới và đồ dùng một lần chưa dùng phải cất ở chỗ sạch, có nắp, ghi "New" (§981(b)).

Câu 11: A. §989(b) cấm tiệm có MMA monomer và/hoặc methylene chloride trong tiệm (*on the premises*). Chỉ cần có trong tiệm là đã vi phạm, không cần đến lúc dùng. D sai vì luật cấm chính monomer MMA, thông gió không thay đổi điều đó. EMA là loại monomer thường dùng thay cho MMA. Acetone và cồn không bị cấm; chai ngoài chai gốc chỉ cần ghi nhãn đúng nội dung (§988(b)).

Câu 12: B. §988(c) yêu cầu lấy phần dùng cho khách sao cho không làm nhiễm bẩn phần còn lại, ví dụ dùng muỗng hoặc que sạch, không nhúng tay vào hũ. §988(c)(1) loại trừ sản phẩm đã được chứng minh ít có khả năng lây mầm bệnh, và nêu ví dụ là sơn móng và monomer đắp móng. Kem, sáp, gel và muối (A, C, D) vẫn phải theo quy định.

California – bệnh lây, khăn, dụng cụ cấm (Article 12) · xem trên web: <https://lamgiaukieumy.com/de-thi-ly-thuyet-nail-o-california-moi-nhat-nam-2025-ban-tieng-viet/>

Câu 13: D. §981(c) cấm người làm hoặc học trong tiệm, trường mang bất kỳ dụng cụ hay vật dụng nào trong hoặc trên quần áo, đồng phục, kể cả pouch và holster, khi đang làm dịch vụ. Luật không có ngoại lệ cho dụng cụ đã khử trùng hay túi bằng nhựa, nên A và B sai. Lệnh cấm áp dụng cho mọi dụng cụ, không riêng kéo và dao cạo, nên C sai.

Câu 14: B. Danh sách trong §984(c) ghi pink eye (purulent conjunctivitis) phải chờ đến khi được bác sĩ hoặc chuyên viên y tế có giấy phép khám và cho phép làm lại. Mốc 24 giờ sau khi bắt đầu điều trị (A) là của strep throat và impetigo. 5 ngày kháng sinh (D) là của ho gà (pertussis). Đeo kính không thay được điều kiện này, nên C sai.

Câu 15: A. §984(c) ghi strep throat được làm lại sau 24 giờ kể từ khi bắt đầu điều trị và 24 giờ sau khi hết sốt; cần đủ cả hai điều kiện. Mốc 9 ngày (C) là của quai bị (mumps), tính từ lúc sưng tuyến mang tai. Xác nhận của cơ quan y tế địa phương (D) là điều kiện của bệnh lao. Khẩu trang không thay được điều kiện thời gian, nên B sai.

Câu 16: C. §984(c) ghi chỉ được làm lại vào buổi sáng sau lần điều trị đầu tiên. Các lựa chọn còn lại là điều kiện của bệnh khác trong cùng danh sách: ghê phải điều trị xong (A), chốc lở chờ 24 giờ sau khi bắt đầu điều trị (B), pink eye cần bác sĩ cho phép (D). Các mốc này rất dễ lẫn với nhau, nên cần nhớ đúng bệnh nào đi với mốc nào.

Câu 17: B. §984(e) cấm làm dịch vụ trên vùng da bị viêm, trầy, rách hoặc có nhiễm trùng hay phát ban. Đeo găng (A), thoa thuốc (C) hay giấy cam kết của khách (D) đều không thay được lệnh cấm này. Điểm dễ nhầm: găng tay là điều kiện khi *tay của thợ* bị viêm hoặc trầy. Khi đó thợ chỉ được làm nếu đeo găng. Còn khi da *của khách* bị trầy ở vùng làm thì không được làm ở vùng đó.

Câu 18: D. §987(b) yêu cầu khi giặt không qua dịch vụ thương mại, khăn phải ngâm trong nước ít nhất 160°F, không dưới 25 phút, trong lúc giặt hoặc xả. Cách giặt bằng nước lạnh có hóa chất chỉ được nêu cho *tiệm giặt thương mại* làm theo hướng dẫn nhà sản xuất, nên C sai với tiệm tự giặt. Luật cũng ghi bột giặt không bắt buộc phải có công dụng diệt khuẩn.

Câu 19: A. §987(a) yêu cầu khăn đã dùng một lần phải bỏ vào thùng có nắp, không dùng lại cho đến khi giặt và làm vệ sinh đúng cách. §987(c) yêu cầu khăn sạch cất trong tủ hoặc hộp sạch, đóng kín. §978(a)(2) cũng yêu cầu thùng có nắp cho đồ bẩn ở khu khách lui tới. B và D dùng lại khăn khi chưa giặt. C để khăn bẩn trong giỏ mở.

Câu 20: C. §993(a) cấm tiệm và trường có hoặc dùng bất kỳ dụng cụ lưỡi dao cạo nào để lấy chai chân hay làm việc tương tự. Chỉ cần có trong tiệm là đã vi phạm. Đá bọt (A) được phép nhưng phải bỏ sau một khách (§981(a)). Dũa kim loại (B) khử trùng theo §979. Máy dũa điện (D) khử trùng theo §980. §993(b) cũng cấm dụng cụ dạng kim để nặn mụn.

Câu 21: B. §991(a) cấm mọi sản phẩm, máy hay kỹ thuật làm lấy đi, phá hủy, rạch hoặc xuyên qua da khách vượt khỏi lớp biểu bì (epidermis). §991(b) nêu ví dụ: mài hoặc tẩy da xuống dưới lớp biểu bì, lấy da bằng dụng cụ lưỡi dao cạo, dùng kim kim loại xuyên da, dùng sản phẩm cần giấy phép y khoa mới mua được. Chà da chết trên lớp biểu bì (A) là được phép; §992 chỉ cho lấy lớp biểu bì để làm đẹp da.

Câu 22: D. §983(b) yêu cầu rửa tay kỹ bằng xà phòng và nước, hoặc sản phẩm rửa tay có cồn hiệu quả tương đương, *ngay trước khi* làm cho mỗi khách. Mốc là trước mỗi khách, không phải đầu hay cuối ca (A). Thuốc khử trùng EPA (C) là để khử trùng dụng cụ và bề mặt, không phải để rửa tay. §983(a) cũng yêu cầu quần áo của thợ khi làm cho khách lúc nào cũng sạch.

Câu 23: C. §986(a) ghi trình tự cho nail duster và manicure brush: lấy vụn bẩn → rửa bằng xà phòng hoặc chất tẩy và nước → làm khô → cất ở chỗ sạch có nắp ghi "Clean". Cọ đã dùng để vào hộp ghi "Dirty", "Soiled" hoặc "Contaminated". Luật không yêu cầu ngâm thuốc khử trùng (A) hay bỏ sau mỗi khách (B). Cọ acrylic, gel và nail-art thì làm sạch bằng monomer, dung dịch rửa cọ hoặc cồn (§986(b)).

Câu 24: A. §978(a)(4) yêu cầu hộp đựng dung dịch khử trùng dụng cụ phải dán nhãn "Disinfectant Solution", và §978(a)(5) yêu cầu dung dịch đủ để ngâm ngập dụng cụ. Các nhãn khác là cho chỗ khác: "Clean"/"Disinfected" cho nơi cất dụng cụ đã khử trùng (§979(d)), "Sterilized" cho gói dụng cụ đã tiệt trùng (§982), "New" cho đồ mới và đồ dùng một lần (§981(b)).

Kiến thức chung mọi bang (OSHA, EPA, FDA, USGS) · xem trên web: <https://lamgiaukieumy.com/>

Câu 25: B. FDA ghi rõ: FDA quản lý sản phẩm Nail dùng tại nhà và tại tiệm, còn chính quyền bang và địa phương quản lý hoạt động của tiệm và cấp bằng cho thợ Nail. OSHA lo an toàn cho người lao động trong tiệm. EPA đăng ký các sản phẩm diệt vi sinh, trong đó có thuốc khử trùng. Cả bốn cơ quan đều liên quan đến tiệm Nail, nhưng chỉ bang cấp bằng. Vì vậy điều kiện thi, giờ học và gia hạn phải tra theo bang.

Câu 26: D. Theo FD&C Act mục 201(i), sản phẩm Nail thường được quản lý như mỹ phẩm. Nhưng FDA ghi: sản phẩm Nail dùng để chữa vấn đề y khoa, ví dụ nấm móng, là thuốc. Mục đích dùng mới quyết định loại sản phẩm, không phải cách thoa lên móng (A) hay chữ "chỉ dùng trong tiệm" (B). Thuốc khử trùng EPA chỉ dùng trên đồ vật và bề mặt không sống (C, xem câu 3).

Câu 27: A. EPA định nghĩa sản phẩm diệt vi sinh (*antimicrobial pesticides*) là chất dùng để diệt hoặc kìm vi sinh có hại trên đồ vật và bề mặt không sống (*inanimate objects and surfaces*). Thuốc khử trùng (*disinfectant*) dùng trên bề mặt, đồ vật không sống để diệt vi khuẩn và nấm gây bệnh, nhưng không nhất thiết diệt bào tử. Da người không thuộc nhóm này, kể cả da bị trầy (D). Pha loãng khác nhãn cũng sai: bước 2 trong 6 bước của EPA là làm đúng hướng dẫn của sản phẩm (B).

Câu 28: C. Trong 6 bước dùng thuốc khử trùng của EPA, bước 4 ghi: thời gian tiếp xúc nằm trong phần hướng dẫn, và bề mặt phải còn ướt suốt thời gian đó thì sản phẩm mới có hiệu quả. Khay khô sau 3 phút là chưa đủ, dù lúc đầu xịt mấy lớp (B). Chờ thêm khi khay đã khô cũng không bù được (D). Bước 3 của EPA: bề mặt nhìn thấy bẩn thì phải rửa bằng xà phòng và nước trước khi khử trùng.

Câu 29: B. Theo Phụ lục D của tiêu chuẩn Hazard Communication (29 CFR 1910.1200), SDS có 16 mục theo thứ tự cố định. Mục 8 ghi giới hạn phơi nhiễm, biện pháp kỹ thuật như thông gió, và đồ bảo hộ cá nhân. Mục 2 ghi sản phẩm nguy hiểm ra sao. Mục 4 ghi cách sơ cứu theo đường tiếp xúc: hít phải, dính da, văng vào mắt, nuốt phải. Mục 7 ghi cách dùng an toàn và bảo quản, kể cả những chất không được để chung. Mẹo nhớ: hóa chất văng vào mắt thì xem Mục 4, cần đeo găng gì thì xem Mục 8. Tiệm phải để SDS ở chỗ thợ lấy được ngay trong mỗi ca làm; bản điện tử cũng được nếu mở ra ngay được (29 CFR 1910.1200(g)(8)).

Câu 30: D. Trang an toàn tiệm Nail của OSHA ghi: găng nitrile chống được nhiều hóa chất dùng trong tiệm Nail, nhưng găng latex hoặc vinyl là phù hợp khi làm với acetone. A sai ở chữ “mọi”. OSHA khuyên đeo găng dùng một lần đúng loại khi cầm và rót sản phẩm; găng vải không phải loại này (C), còn rửa tay sau đó không thay được việc đeo găng (B). Thay găng ngay khi bị rách hoặc thủng. Nhà sản xuất có khi chỉ ghi “đeo găng không thấm” mà không nói chất liệu, nên hãy đọc Mục 8 của SDS (câu 5).

Câu 31: A. OSHA viết: thông gió là cách tốt nhất để giảm hóa chất trong không khí của tiệm. Thử nghiệm của NIOSH cho thấy hệ thống hút khí có thể giảm phơi nhiễm hóa chất của thợ ít nhất 50%. Nếu tiệm không có hệ thống hút, luôn bật HVAC trong giờ làm và để công tắc quạt ở “on”, không phải “auto”, để quạt chạy cả khi không làm lạnh hay sưởi. Chủ tiệm nên cho thợ HVAC vệ sinh máy và thay lọc ít nhất mỗi năm một lần. Khẩu trang y tế, kể cả khi lót khăn giấy, không chặn được khí, hơi hóa chất hay bụi (D).

Câu 32: C. Tiêu chuẩn mầm bệnh lây qua máu của OSHA (29 CFR 1910.1030(b)) định nghĩa *Universal Precautions*: mọi máu người và một số dịch cơ thể được xử lý như thể đã biết là có thể lây HIV, viêm gan B (HBV) và các mầm bệnh lây qua máu khác. Lời khách nói không thay đổi điều đó, nên A và B sai. Khăn dùng chung dính máu có thể đưa máu sang người khác (D). Các bước cụ thể khi khách chảy máu làm theo quy định của bang bạn.

Câu 33: B. USGS giải thích: thang pH từ 0 đến 14, 7 là trung tính, dưới 7 là acid, trên 7 là kiềm (base). pH dùng đơn vị logarit, mỗi số là một lần thay đổi gấp 10 về độ acid hoặc kiềm; nước pH 5 acid gấp 10 lần nước pH 6. Từ pH 7 lên pH 9 là hai bậc, tức $10 \times 10 = 100$ lần. Không thể trừ hay chia hai con số pH (A, C), và mỗi bậc là gấp 10 chứ không phải gấp đôi (D).

Câu 34: A. FDA ghi: formaldehyde có thể được ghi trên nhãn là formaldehyde hoặc bằng tên khác như formalin, methylene glycol. Trong nước cứng móng, formaldehyde gắn với keratin của móng làm móng cứng hơn, nhưng dùng thường xuyên có thể làm móng giòn, dễ gãy hoặc bong; chất này cũng có thể gây kích ứng da và dị ứng. Các chất còn lại là chất khác: EMA là monomer đắp móng; acetonitrile là thành phần chính của nước tháo móng giả; acetone là nước tẩy sơn móng; toluene là dung môi trong một số sơn móng, còn DBP là chất làm dẻo giúp lớp sơn bớt nứt.

An toàn hóa chất tiệm Nail (OSHA) · xem trên web: <https://lamgiaukieumy.com/de-thi-nail-9-100-cau-hoi-thi-nail-tong-hop-truoc-ngay-thi/>

Câu 35: A. 29 CFR 1910.1200(c) định nghĩa chữ báo hiệu là chữ trên nhãn cho biết mức nặng nhẹ của mối nguy. Tiêu chuẩn chỉ dùng hai chữ: “Danger” cho mối nguy nặng hơn, “Warning” cho mối nguy nhẹ hơn. “Caution” và “Notice” không phải chữ báo hiệu theo tiêu chuẩn này. Cùng mục định nghĩa: tiêu chuẩn quy định 8 hình cảnh báo (*pictogram*) để in lên nhãn.

Câu 36: C. Trang tiệm Nail của OSHA ghi: hóa chất chuyển từ chai lớn sang chai nhỏ phải dán nhãn theo thông tin trên nhãn của nhà sản xuất. 29 CFR 1910.1200(f)(6) yêu cầu mỗi vật chứa hóa chất nguy hiểm trong nơi làm việc phải có nhãn: hoặc đúng thông tin như nhãn gốc, hoặc tên sản phẩm kèm chữ, hình, ký hiệu cho biết ít nhất thông tin chung về mối nguy. Một chữ “độc” viết tay (D) không đủ. OSHA cũng khuyên đậy chặt chai khi không dùng.

Câu 37: D. OSHA ghi: không đổ hóa chất đã dùng xuống bồn rửa hay bồn cầu, không đổ ra đất hay rãnh thoát nước ngoài trời, và không đổ lên bông gòn. Một số hóa chất có yêu cầu riêng; ví dụ acetone lỏng đã dùng phải chứa trong bình kim loại được sở cứu hỏa chấp thuận (*fire department-approved*) và xử lý như chất thải nguy hại. A, B và C đều là những cách OSHA nêu là không được làm.

Câu 38: B. OSHA khuyên dùng thùng rác kim loại có nắp kín tự đóng để hóa chất thấm trong bông và rác không bay hơi vào không khí của tiệm, và bỏ bông thấm hóa chất vào thùng ngay. Nếu không có thùng như vậy, cho bông vào túi kín trước khi bỏ vào thùng và luôn đầy thùng. Đổ rác thường xuyên, cuối ngày đem ra thùng rác bên ngoài. Thùng mở nắp (A) hay để bông trên khay (C) làm hơi hóa chất bay ra suốt buổi.

Câu 39: A. 29 CFR 1910.1200(h)(1): chủ phải cung cấp thông tin và huấn luyện hiệu quả về hóa chất nguy hiểm ở khu làm việc ngay khi thợ được giao việc lần đầu, và mỗi khi đưa vào khu làm việc một mối nguy hóa chất mới mà thợ chưa được huấn luyện. Huấn luyện có thể theo nhóm mối nguy (ví dụ dễ cháy, gây ung thư) hoặc theo từng hóa chất. Việc học ở trường (D) không thay nghĩa vụ này của chủ.

Câu 40: D. OSHA ghi: toluene, formaldehyde và dibutyl phthalate (DBP) đôi khi được gọi trong ngành là “toxic trio”. Toluene có trong sơn móng và keo dán móng, có thể làm khô nứt da, nhức đầu, chóng mặt, tê, kích ứng, hại gan thận và hại thai nhi. Formaldehyde có trong sơn và nước cứng móng, gây khó thở, dị ứng và có thể gây ung thư. DBP có trong sơn móng, gây buồn nôn và kích ứng mắt, da, mũi, miệng, họng.

Câu 41: B. Theo danh sách của OSHA, methacrylic acid trong primer có thể gây bỏng da và kích ứng mắt, da, mũi, miệng, họng; ở nồng độ cao có thể gây khó thở. Mất khứu giác (A) là tác hại OSHA nêu cho MMA. Ngất xỉu ở mức cao (C) OSHA nêu cho ethyl acetate. Buồn ngủ (D) OSHA nêu cho isopropyl acetate, và chất này vẫn gây kích ứng mắt, mũi, họng. FDA cũng ghi: methacrylic acid khác với monomer methacrylate dù tên gần giống.

Câu 42: C. Danh sách hóa chất trong sản phẩm tiệm Nail của OSHA ghi: quats trong thuốc khử trùng có thể gây kích ứng da, mũi và có thể gây hen suyễn. Thuốc khử trùng cũng là hóa chất: EPA khuyên đeo găng khi khử trùng và rửa tay sau khi tháo găng (bước 5 trong 6 bước), và đọc SDS trước khi dùng. OSHA không nêu ngưỡng 6 tiếng như D.

Câu 43: A. OSHA ghi: nếu tiệm có bàn hút khí, phải bật bàn khi làm, thay lọc than (*charcoal filters*) ít nhất mỗi tháng một lần và chùi khay hứng (*catch basin*) ít nhất mỗi tuần một lần. Tắt bàn (D) làm mất tác dụng hút bụi và hơi hóa chất. Mỗi năm một lần (B) là mốc OSHA nêu cho việc vệ sinh hệ thống HVAC và thay lọc của máy, không phải cho bàn hút khí.

Câu 44: B. OSHA khuyên mặc áo dài tay để che cánh tay, và quần hoặc váy dài ít nhất tới đầu gối để che đùi khỏi bụi bột acrylic và bụi khác. Rửa tay trước và sau khi làm cho khách, trước khi ăn, uống, trang điểm hoặc hút thuốc. Giữ thức ăn, đồ uống đầy kín, không cất hay ăn uống trong khu làm việc. Khẩu trang y tế không chặn được khí, hơi hóa chất hay bụi (C). Thợ có vấn đề sức khỏe nghi do sản phẩm nên báo cho chủ tiệm và bác sĩ; chủ tiệm phải theo dõi các báo cáo đó.

Luật Nail Texas (TDLR) · xem trên web: <https://lamgiaukieumy.com/de-thi-nail-o-texas/>

Câu 45: A. Rule 83.108(b) ghi bốn bước theo đúng thứ tự: xả hết nước và lấy hết rác; rửa lòng bồn bằng xà phòng hoặc chất tẩy rửa và nước; khử trùng bằng thuốc đăng ký EPA có tác dụng diệt khuẩn, diệt nấm và diệt virus (*bactericidal, fungicidal, virucidal*), dùng theo hướng dẫn nhà sản xuất; lau khô bằng khăn sạch. B sai vì phải rửa trước khi khử trùng. Ngâm 6 tiếng (C) là bước làm hai tuần một lần. Chạy nước 10 phút (D) là một phần của bước cuối ngày, không thay được thuốc khử trùng.

Câu 46: D. Rule 83.108(d) ghi: hai tuần một lần, sau khi làm sạch và khử trùng, đổ đầy bồn bằng dung dịch tẩy clo khử trùng mức cao, cho hệ thống chạy 5–10 phút với dung dịch đó (hoặc thuốc khử trùng EPA dùng đúng hướng dẫn), để yên 6–10 tiếng, rồi xả và chạy nước sạch trước khi dùng cho khách. Cuối mỗi ngày (A) là bước khác: tháo lưới lọc, rửa và khử trùng lưới, rồi chạy xả phòng với nước ấm ít nhất 10 phút (Rule 83.108(c)). Để nhầm với California, nơi bước ngâm dài là mỗi tuần (B; Article 12, §980.1(e)). Thi ở Texas thì nhớ hai tuần.

Câu 47: B. Rule 83.108(l): hồ sơ làm sạch và khử trùng bồn spa, bồn ngâm chân, túi lót bồn và đầu xoáy phải đưa ra khi khách hoặc đại diện TDLR yêu cầu, và phải giữ ít nhất 60 ngày để kiểm tra. Sổ ghi trên mẫu TDLR chấp thuận, ghi vào lúc làm hoặc ngay sau đó, ghi ngày giờ, ghi là bước hằng ngày hay hai tuần, và ghi cả ngày bồn không dùng (Rule 83.108(e)).

Câu 48: A. Rule 83.108(m): bồn spa, bồn ngâm chân hoặc đầu xoáy không có hồ sơ đúng quy định phải ngưng sử dụng, và không được dùng lại cho tới khi đã làm sạch, khử trùng theo quy định và hồ sơ đã được cập nhật đúng. Khi ngưng sử dụng một bồn vì bất kỳ lý do gì, sổ phải ghi ngày ngưng. Ghi bù sổ (B) không thay được bước làm sạch; bồn nhìn sạch (D) cũng vậy.

Câu 49: B. Rule 83.107(b): mũi dũa phải được làm sạch sau mỗi lần dùng bằng bàn chải, máy làm sạch siêu âm (*ultrasonic*), hoặc ngâm acetone 5–10 phút. Rule 83.107(c): sau đó phải khử trùng ngay bằng cách ngâm ngập hoàn toàn trong thuốc khử trùng phù hợp giữa các khách, rồi tiết trùng. Acetone là bước làm sạch, không phải khử trùng (C). Rule 83.107(a) còn ghi: tiệm chỉ được dùng máy dũa thiết kế và sản xuất cho ngành Nail chuyên nghiệp.

Câu 50: C. Rule 83.106(f): dụng cụ không cần tiết trùng phải được làm sạch và khử trùng, nhưng cục chà móng và dũa xốp (*porous nail files*) phải bỏ đi sau khi chạm vào da trần hoặc da, móng không khỏe. Rule 83.111(d) cũng ghi: dụng cụ xốp dính máu hoặc dịch cơ thể phải bỏ ngay vào hai lớp túi (*double-bagged*), rồi vào thùng rác có nắp hoặc hộp chất thải sinh học. Ngâm thuốc (B) chỉ dùng cho dụng cụ không xốp.

Câu 51: A. Rule 83.112(a) cấm: monomer lỏng MMA; dao cạo vết chai như *credo blade*; phèn chua hoặc chất làm se dạng thoi hay cục; chất xông như viên hoặc dung dịch formalin (formaldehyde). Phèn chua dạng bột hoặc dạng nước thì được dùng. Rule 83.112(b) cấm cả việc **cất giữ** sản phẩm bị cấm trong tiệm, nên để trong ngăn kéo “không dùng” vẫn là vi phạm. Rule 83.112(c) cấm mọi sản phẩm hoặc thủ thuật chạm tới hay đi vào lớp bì (*dermis*) của da.

Câu 52: C. Rule 83.111(c): máu hoặc dịch cơ thể dính vào dụng cụ không xốp (*non-porous*) thì dụng cụ phải được làm sạch và khử trùng ngay. Bỏ vào hai lớp túi (A) là cách xử lý dụng cụ xốp như dũa giấy, cục chà móng (Rule 83.111(d)). Để cuối ngày mới khử trùng (B) là sai. Máu dính trên bề mặt phải lau ngay bằng thuốc khử trùng (Rule 83.111(b)). Theo Rule 83.106(d), cây cắt da kim loại vẫn phải được làm sạch, khử trùng, rồi tiết trùng hoặc vệ sinh (*sterilized or sanitized*) sau mỗi khách.

Câu 53: B. Trang phạm vi hành nghề Manicurist của TDLR ghi: Manicurist được massage, làm sạch, chăm sóc hoặc làm đẹp bàn tay, bàn chân (§1603.0011(a)(8)) và làm móng (§1603.0011(a)(7)). Massage da đầu, cổ, vai, cánh tay hoặc mặt, bằng tay hay bằng máy, có hay không có kem, nằm ngoài phạm vi của bằng này (§1603.0011(a)(3)), nên A, C và D sai; chăm sóc da mặt cũng ngoài phạm vi (§1603.0011(a)(5)). Bằng Manicurist cũng không được làm wax hay nhả lông (§1603.0011(a)(6)).

Câu 54: D. Rule 83.70(g): thợ phải báo TDLR bằng văn bản khi đổi tên, trong vòng 30 ngày. Rule 83.70(h): đổi địa chỉ nhận thư cũng phải báo trong vòng 30 ngày. Cùng mục này, Rule 83.70(i) yêu cầu thợ mặc quần áo ngoài và giày dép sạch. Ngoài ra, Occupations Code §1603.209(a) cấm thợ làm dịch vụ khi biết mình đang mắc bệnh truyền nhiễm hoặc dễ lây mà không thuộc diện được luật ADA bảo vệ.

Câu 55: C. DOS ghi: người xin bằng Nail Specialty phải đủ 17 tuổi, hoàn tất khóa học 250 giờ được duyệt và đậu cả bài thi viết lẫn bài thi thực hành của New York. Giám đốc trường phải xác nhận phần “Affirmation of New York State Approved Schooling” trong đơn để chứng minh đã học xong. Chỉ đậu một bài (A, B) là chưa đủ.

Câu 56: A. DOS ghi: người nộp phải được bác sĩ, trợ lý bác sĩ (*physician's assistant*) hoặc y tá hành nghề (*nurse practitioner*) khám, và người đó ghi ngày, ký phần Health Certification trong đơn. Đơn phải nộp trong vòng 30 ngày sau ngày phần chứng nhận sức khỏe được ký. Con số 6 tháng (D) là thời hạn của giấy chứng nhận bằng ở bang khác khi xin cấp bằng theo diện endorsement (xem câu 9).

Câu 57: D. DOS ghi: từ ngày 17/6/2020, mọi người xin bằng thợ (*operator*) theo diện đã học tại trường New York phải hoàn tất khóa 1 giờ về nhận biết bạo lực gia đình và tấn công tình dục (*Domestic Violence and Sexual Assault Awareness*) trước khi nộp đơn. Các khóa A, B, C không có trong yêu cầu này của DOS.

Câu 58: B. DOS ghi: bài thi viết là trắc nghiệm, dựa trên chương trình học trước khi cấp bằng, và thí sinh có 2 giờ 30 phút, tính từ lúc hết phần hướng dẫn. Bài thi viết Nail Specialty có thể đặt lịch qua tài khoản online với bản dịch, trong đó có tiếng Việt. Không được mang sách, từ điển hay tài liệu tham khảo vào nơi thi, nên C sai.

Câu 59: C. DOS ghi: muốn đổi lịch thi phải đổi ít nhất 6 ngày trước ngày thi; khi đã vào khoảng 6 ngày cuối thì không đổi lịch được nữa. Hủy lịch, không đến thi hoặc đến trễ sau giờ bắt đầu đều mất phí thi. DOS khuyên đến sớm 15 phút. Trang DOS không nêu phí đổi lịch \$10 (B) hay ngoại lệ giấy bác sĩ (D).

Câu 60: D. DOS ghi: kết quả chỉ báo là đậu (*passed*) hoặc rớt (*failed*), không có điểm số. Kết quả đậu chỉ có giá trị trong 5 năm. DOS không báo kết quả qua điện thoại; thí sinh nhận email khi có kết quả để xem online. Vì không báo điểm số, A, B và C đều sai.

Câu 61: B. DOS ghi: lịch hẹn phải đặt **đúng y** tên trên giấy tờ tùy thân (không tính tên đệm hay chữ viết tắt tên đệm). Nếu họ có dấu gạch nối, phải ghi đủ tên. Tên không khớp đúng giấy tờ thì DOS có quyền không cho vào thi. Giấy tờ phải là loại có ảnh do cơ quan nhà nước cấp, còn hạn, trong danh sách DOS chấp nhận (bằng lái, thẻ căn cước bang, hộ chiếu, thẻ làm việc EAD...).

Câu 62: A. DOS ghi: người không nộp đơn và phí gia hạn trong vòng 5 năm kể từ ngày hết hạn ghi trên bằng sẽ không đủ điều kiện có lại bằng cho tới khi đậu một bài thi viết; có thể phải nộp bằng chứng đã từng có bằng. Với bằng đã hết hạn quá 5 năm, chỉ đóng phí (B) là không đủ. DOS không ghi yêu cầu học lại 250 giờ (C).

Câu 63: B. DOS ghi: người có bằng Nail Specialty ở nơi khác có thể xin bằng New York theo diện endorsement, không cần thi hay học thêm, nếu bang đó có trong danh sách endorsement của DOS. Người nộp phải gửi bản chứng nhận gốc (*original certification*) từ nơi cấp bằng tương đương, ghi ngày trong vòng 6 tháng. Kiểm danh sách endorsement của DOS trước khi nộp; nếu bang của bạn không có trong danh sách, có thể phải theo diện học hoặc kinh nghiệm khác.

Câu 64: D. Bảng phí của DOS: phí nộp đơn lần đầu \$40, phí gia hạn \$40, thi viết \$15, thi thực hành \$15, bằng tạm (*temporary license*) 6 tháng \$10. Nếu nộp đơn lần đầu cùng lúc với bằng tạm, có thể gộp thành một khoản \$50. Phí trễ hạn gia hạn \$10. Thanh toán bằng American Express, MasterCard hoặc Visa. \$40 (A) là phí nộp đơn, không phải phí thi.

Đăng ký Nail Florida (DBPR) · xem trên web: <https://lamgiaukieumy.com/thi-nail-o-florida-huong-dan-day-du/>

Câu 65: B. FAQ của DBPR ghi: muốn là thợ Nail đăng ký ở Florida, phải ghi danh chương trình Nail tại một trường Cosmetology ở Florida và hoàn tất tối thiểu 180 giờ học. Học xong thì nộp đơn đăng ký Nail kèm phí; đơn được duyệt thì được cấp đăng ký. Câu trả lời của DBPR cho thợ Nail không nêu bài thi nào, khác với bằng Cosmetologist (đường cấp bằng qua thi). Người đã có bằng Cosmetologist ở Florida thì không cần đăng ký Nail riêng.

Câu 66: D. DBPR ghi: Board of Cosmetology công nhận khóa HIV/AIDS do Sở Y tế Florida hoặc sở y tế của bang khác dạy, miễn giấy chứng nhận hoàn thành ghi khóa học dài ít nhất 4 giờ. Điểm dễ nhầm: khóa này **không** tự động được tính vào giờ học thêm (CE) khi gia hạn. Muốn tính CE, khóa phải do đơn vị được Board duyệt cung cấp (xem câu 3).

Câu 67: A. DBPR ghi: Board of Cosmetology yêu cầu mọi Cosmetologist, Facial Specialist, Nail Specialist và Full Specialist hoàn tất 10 giờ CE được Board duyệt trước khi gia hạn. Mọi khóa CE phải học từ đơn vị cung cấp được Board duyệt. Nếu Sở Y tế Florida không có trong danh sách đơn vị được duyệt, khóa HIV/AIDS của sở không được tính vào giờ gia hạn (B sai). Muốn chuyển bằng từ inactive sang active cũng phải có 10 giờ CE cho kỳ hai năm trước đó, kèm đơn và phí xử lý \$50.

Câu 68: C. DBPR ghi: sau khi học đủ giờ và nộp đơn kèm phí, trong lúc chờ cấp đăng ký, người nộp được làm dưới sự giám sát của thợ đã đăng ký, trong tiệm Cosmetology có giấy phép. Trước khi làm, phải đưa chủ tiệm bản sao đơn và bảng điểm đã nộp. Nếu DBPR báo đơn thiếu hoặc lỗi, phải báo ngay cho chủ tiệm. “Giám sát” nghĩa là thợ đã đăng ký phải có mặt tại chỗ suốt thời gian bạn làm. Ngoại lệ này không áp dụng cho người nộp theo diện endorsement từ bang khác.

Câu 69: D. DBPR ghi: đủ điều kiện endorsement nếu đang có đăng ký hoặc bằng còn hiệu lực ở bang khác, và yêu cầu của bang đó bằng hoặc cao hơn yêu cầu của Florida (Nail 180 giờ, Facial 220 giờ, Full Specialist 400 giờ). Bằng học nghề không được endorsement (B sai). Người có đăng ký Nail, Facial hoặc Full Specialist ở nước ngoài cũng không được endorsement (A sai); trường Cosmetology ở Florida có thể đánh giá giờ học cũ. Florida không có bằng tạm, và bằng không chuyển nhượng được.

Câu 70: A. DBPR ghi: thợ Nail được massage bàn tay và bàn chân. Cosmetologist và Full Specialist được massage đầu, mặt, da đầu, cổ, bàn tay và bàn chân (B là phạm vi của hai bằng này). Facial Specialist được massage đầu, mặt, da đầu và cổ. Ngoài các phạm vi đó, người làm massage phải có bằng của Board of Massage Therapy thuộc Sở Y tế (C, D sai). Wax lông, nhuộm mi mày, gắn mi giả cũng không thuộc bằng Nail.

Câu 71: B. DBPR ghi: từ 1/7/2020, người có nghề chỉ giới hạn ở việc sơn móng tay hoặc móng chân được miễn bằng. Cũng từ ngày đó, người có bằng phù hợp được làm một số dịch vụ ngoài tiệm có giấy phép, ví dụ tại nhà khách: gội, cắt, làm tóc, tẩy sơn móng, dưỡng móng, đánh bóng và làm sạch móng. Florida không cấp bằng tạm (D sai).

Câu 72: A. DBPR ghi: được mở tiệm Cosmetology tại nhà, miễn khu tiệm ngăn với chỗ ở bằng tường cố định, có lối vào riêng không đi qua chỗ ở, và nhà vệ sinh, bồn rửa tách riêng với gia đình. Tiệm tại nhà vẫn phải đạt mọi yêu cầu khác của tiệm và nộp đơn, phí xin giấy phép. Sau khi có giấy phép, trong khoảng 90 ngày thanh tra sẽ đến kiểm tra lần đầu, không báo trước. Tiệm mở được khi đã có giấy phép, không phải chờ kiểm tra.

Câu 73: C. DBPR ghi: MMA là thành phần độc và có hại, đôi khi có trong sản phẩm móng giả; Florida cấm dùng MMA trong tiệm Cosmetology từ năm 2004. Có thể báo tiệm dùng MMA cho Division of Regulation. Điểm dễ nhầm: theo FDA, không có quy định liên bang nào cấm riêng MMA trong mỹ phẩm; FDA chỉ đưa sản phẩm 100% MMA monomer ra khỏi thị trường qua tòa án từ đầu thập niên 1970. Việc cấm hẳn trong tiệm là do từng bang quy định, nên B sai.

Câu 74: D. DBPR ghi: bằng không chuyển nhượng được và Florida không cấp bằng tạm. Tùy loại bằng đang có, bạn phải xin cấp theo diện thi, theo diện endorsement, hoặc tới một trường ở Florida để được đánh giá giờ học. Người nộp theo diện endorsement phải có bằng Florida rồi mới được làm; ngoại lệ “làm dưới giám sát khi chờ cấp” ở câu 4 không áp dụng cho họ.

Câu 75: A. MedlinePlus mô tả koilonychia là móng có hình dạng bất thường: có gờ nổi, mỏng và cong vào trong; rối loạn này liên quan tới thiếu máu do thiếu sắt (*iron deficiency anemia*). Leukonychia (B) là vết hoặc đốm trắng trên móng. Clubbing (C) liên quan tới bệnh làm giảm oxy trong máu, xem câu 5. Mẹo nhớ: “koil-” giống “coil”, móng cong lõm như muỗng.

Câu 76: B. MedlinePlus ghi: đường Beau là các rãnh lõm chạy ngang qua móng. Chúng có thể xuất hiện sau khi ốm nặng hay phẫu thuật, khi móng bị chấn thương, khi có chàm quanh móng, trong lúc hóa trị ung thư, hoặc khi thiếu dinh dưỡng. Gờ (A) là đường nổi nhỏ chạy ngang hoặc dọc móng. Rỗ móng (C) liên quan tới vẩy nến, xem câu 3. MedlinePlus cũng ghi: đập mạnh vào gốc móng hoặc giuờng móng có thể làm móng biến dạng vĩnh viễn.

Câu 77: C. MedlinePlus gọi đây là rỗ móng (*pitting*): có lỗ lõm nhỏ trên mặt móng, đôi khi móng vụn ra, lỏng và có thể rụng. Rỗ móng liên quan tới bệnh vẩy nến (*psoriasis*) và rụng tóc từng vùng (*alopecia areata*). Thiếu sắt (A) liên quan tới móng muỗng; bệnh tim, phổi (B) liên quan tới clubbing. Tiếp xúc lâu với nước hoặc sơn móng (D) có thể làm móng bong và giòn, không phải rỗ.

Câu 78: A. MedlinePlus ghi: bệnh tuyến giáp như cường giáp (*hyperthyroidism*) hoặc suy giáp (*hypothyroidism*) có thể làm móng giòn hoặc làm giuờng móng tách khỏi bản móng, gọi là onycholysis. Nhiễm nấm cũng có thể làm móng lỏng hoặc bong lên. Vì nhiều nguyên nhân có thể gây ra, thợ Nail không đoán bệnh; hãy khuyên khách gặp bác sĩ. Chữ “chỉ” ở B và D làm hai lựa chọn này sai.

Câu 79: D. MedlinePlus ghi: clubbing thường gặp trong bệnh tim và bệnh phổi làm giảm lượng oxy trong máu; ung thư phổi là nguyên nhân hay gặp nhất. Dấu hiệu: giuờng móng mềm, móng như nổi lên thay vì bám chắc, góc giữa móng và da quanh móng nhọn hơn, đốt cuối ngón to hoặc phồng, móng cong xuống như mặt lồi của muỗng úp. Mẹo phân biệt: koilonychia lõm như muỗng ngửa và liên quan thiếu sắt (B); clubbing cong như muỗng úp và liên quan oxy trong máu. HPV (C) gây mụn cóc, xem câu 10.

Câu 80: B. MedlinePlus ghi: một số nhiễm trùng, nhất là nhiễm trùng van tim, có thể gây vết đỏ ở giuờng móng gọi là splinter hemorrhages. Bệnh thận và bệnh gan cũng có thể làm hại móng. Đây là dấu hiệu cần bác sĩ xem, không phải do sơn hay nước tẩy; hãy khuyên khách đi khám.

Câu 81: C. MedlinePlus ghi: paronychia là nhiễm trùng da quanh móng, xảy ra do tổn thương vùng này, ví dụ cắn hoặc giập da xước (*hangnail*), hoặc **cắt hay đẩy da quanh móng**. Bệnh có thể do vi khuẩn, nấm men *Candida* hoặc nấm khác. Triệu chứng chính là vùng quanh móng đau, đỏ, sưng, thường ở chỗ da quanh móng; nhiễm vi khuẩn có thể có mụn mủ. Đây là lý do khi đẩy và cắt da phải nhẹ tay, không làm trầy da. MedlinePlus cũng khuyên đeo găng cao su hoặc nhựa để móng không tiếp xúc chất tẩy rửa và hóa chất.

Câu 82: A. MedlinePlus ghi: vi khuẩn làm bệnh xảy ra đột ngột; nếu toàn bộ hay một phần là do nấm thì bệnh thường tiến triển chậm hơn. Có thể nhiễm cả vi khuẩn và nấm cùng lúc. Paronychia do nấm dễ gặp ở người bị nấm móng, bị tiểu đường, hoặc để tay tiếp xúc với nước nhiều. Nhiễm nấm có thể kéo dài vài tháng. B đảo ngược hai trường hợp.

Câu 83: D. MedlinePlus ghi: nấm móng thường bắt đầu sau khi bị nấm ở bàn chân (*athlete's foot*), gặp ở móng chân nhiều hơn móng tay, và hay gặp ở người lớn tuổi (A sai). Dấu hiệu: móng giòn, đổi hình, mép ngoài vụn, có cạnh dưới móng, móng lỏng hoặc bong lên, mất bóng, dày lên, vết trắng hoặc vàng. Kem và thuốc mỡ không kê đơn thường không giúp được (B sai). Bệnh chỉ khỏi khi móng mới không nhiễm mọc ra; có thể mất tới một năm (C sai).

Câu 84: C. MedlinePlus ghi: mụn cóc do virus human papillomavirus (HPV) gây ra, và có thể lây từ chỗ này sang chỗ khác trên cơ thể, cũng như từ người sang người qua tiếp xúc. Mụn cóc dưới và quanh móng gọi là subungual và periungual warts. Khi hướng dẫn dùng thuốc trị mụn cóc, MedlinePlus dặn: dũa mụn cóc bằng giấy dũa khi da ẩm, và **không dùng cùng giấy dũa đó cho móng**. Vì vậy A, B và D sai. MedlinePlus cũng dặn không tự gỡ mụn cóc bằng cách đốt, cắt, xé hay cạy.

Câu 85: C. OAC 4713-15-03(B): dụng cụ xốp (*porous*), kể cả mọi loại cọ lông tự nhiên, phải bỏ sau mỗi lần dùng và không được làm sạch hay khử trùng để dùng lại. Cọ lông tổng hợp (*synthetic bristles*) thì được xem là dụng cụ không xốp: rửa bằng nước xà phòng rồi ngâm ngập thuốc khử trùng trước khi dùng cho khách mới (4713-15-03(A)(1)). Đây là điểm dễ nhầm khi chuyển bang: California cho làm sạch cọ lông tự nhiên bằng chất làm sạch rồi dùng lại (Article 12 §986(b)), còn Ohio thì không (A sai ở Ohio).

Câu 86: A. OAC 4713-15-03(A)(5): dụng cụ và bề mặt không xốp phải tiếp xúc với thuốc khử trùng phù hợp trong thời gian nhà sản xuất khuyến cáo, hoặc **ít nhất 10 phút** nếu dùng dung dịch tẩy clo. Thuốc khử trùng phải pha mới ít nhất mỗi ngày, và pha nhiều lần hơn nếu dung dịch bị loãng hay bẩn (4713-15-03(A)(4)). Ghế và bàn làm việc phải được lau sạch và khử trùng ít nhất một lần mỗi ngày (4713-15-03(A)(3)).

Câu 87: B. OAC 4713-15-09(B): bột acrylic, bột dip hoặc bột tương tự dùng khi làm móng phải được chia ra hộp riêng cho từng khách trước khi dùng. Hộp phải bỏ đi hoặc khử trùng đúng cách sau mỗi lần dùng, và bột còn thừa phải bỏ. Vì vậy nhúng thẳng vào hũ chung (A), đổ bột thừa lại (C) hay dùng chung cả ngày (D) đều sai. Phấn talc phải rắc từ lọ và thoa bằng đồ dùng một lần, khăn sạch hoặc cọ tổng hợp (4713-15-09(A)).

Câu 88: D. OAC 4713-15-07: chất cầm máu chỉ được dùng ở dạng nước hoặc bột, và phải thoa bằng đồ dùng một lần. Dạng thỏi (A, B) không được phép, vì thỏi chạm vào máu của khách này rồi dùng cho khách khác. Texas cũng cấm phèn chua dạng thỏi hoặc cục (16 TAC Rule 83.112(a)).

Câu 89: A. OAC 4713-15-10: với dịch vụ mà khách tháo giày và vớ, tiệm phải có vớ hoặc dép dùng một lần để chân trần của khách không chạm sàn, trừ khi khách chọn mang vớ hoặc dép của mình. Cùng rule: mặt sàn phải hoàn toàn không thấm nước, phủ ít nhất bán kính 3 feet tính từ tâm ghế làm tóc, ghế gội hoặc bồn pedicure. D sai vì tiệm phải chuẩn bị, không đẩy hết cho khách.

Câu 90: D. OAC 4713-15-13(A): thợ không được làm dịch vụ cho khách có sưng, nổi mụn, đỏ, bumps, phát ban hoặc ký sinh (như chấy) ở vùng sẽ làm, nếu không có giấy cho phép bằng văn bản của bác sĩ. 4713-15-13(B) áp dụng y như vậy cho chính thợ: thợ có các dấu hiệu đó không được hành nghề nếu không có giấy của bác sĩ. Giấy của khách (A), găng tay (B) hay chủ tiệm đồng ý (C) không thay được giấy bác sĩ.

Câu 91: B. OAC 4713-15-03(D): máu hoặc dịch cơ thể bị đổ phải lau sạch càng sớm càng tốt rồi khử trùng bằng thuốc phù hợp. Phải đeo găng không xốp dùng một lần để nhặt chất thải; khăn hay vật dùng để lau máu phải bỏ vào hai lớp túi hoặc thùng chất thải sinh học, không đem giặt (A sai); quần áo dính máu phải thay trước khi làm tiếp (D sai); cây lau nhà, bàn chải, xô dùng để lau phải được ngâm khử trùng trong dung dịch tẩy clo.

Câu 92: C. OAC 4713-15-06: kem và chất bán rắn khác phải lấy ra khỏi hũ bằng que gạt dùng một lần, hoặc que gạt không xốp đã làm sạch và khử trùng bằng thuốc phù hợp. Sản phẩm lấy ra từ chai bơm, tuýp bóp hoặc bình xịt thì không áp dụng quy định này. Ngón tay (A) hay que gỗ đã dùng (B) đều có thể làm bẩn phần kem còn lại.

Câu 93: C. Section 1175.115(b)(4): mọi dụng cụ làm móng không dùng một lần phải được làm sạch và khử trùng bằng thuốc khử trùng *hospital grade* sau mỗi khách. 1175.115(a)(4) định nghĩa: thuốc *hospital grade* là thuốc đăng ký với EPA ở mức bệnh viện và có tác dụng diệt khuẩn (*bactericide*), diệt virus (*virucide*) và diệt nấm (*fungicide*). Rửa xà phòng (B) chỉ là bước làm sạch. Thuốc khử trùng phải giữ đủ nồng độ, không có cặn, và luôn sẵn sàng trong giờ mở cửa (1175.115(b)(2)).

Câu 94: A. Section 1175.115(b)(5) liệt kê đồ dùng một lần phải bỏ sau mỗi lần dùng: que cam (*orangewood sticks*), bông, gạc, neck strip, khăn lau móng, khăn giấy, nút, que gỗ, que gạt, giấy dũa hoặc dũa xoắn, cục chà, đá bọt, đầu chà hoặc ống chà (*sanding bands or sleeves*) và đầu mũi dũa dùng một lần. 1175.115(b)(11): mọi vật chạm da khách mà không làm sạch hay khử trùng được phải bỏ ngay sau khi dùng. Dụng cụ mới hoặc đã khử trùng phải cất riêng (1175.115(b)(6)).

Câu 95: D. Section 1175.115(b)(7): bàn làm móng, bàn làm việc và ghế facial phải được làm sạch và khử trùng bằng thuốc hospital grade **trước và sau** mỗi khách. Đây là điểm khác Ohio, nơi ghế và bàn làm việc phải khử trùng ít nhất mỗi ngày một lần (OAC 4713-15-03(A)(3)). Chỗ tựa đầu của ghế phải phủ tấm phủ dùng một lần và thay sau mỗi lần dùng, hoặc dùng khăn sạch giặt được (1175.115(b)(8)).

Câu 96: A. Section 1175.115(b)(15): thợ phải bảo đảm tay hoặc chân của mỗi khách được rửa bằng xà phòng và nước hoặc nước sát khuẩn không cần nước (*waterless hand sanitizer*) trước khi làm manicure hoặc pedicure. Thợ cũng phải rửa tay kỹ bằng xà phòng và nước, dung dịch làm sạch tương đương hoặc nước sát khuẩn trước và sau mỗi khách (1175.115(b)(14)).

Câu 97: B. Section 1175.115(b)(10): sáp paraffin phải dùng sao cho không làm bắn phần sáp còn lại trong nồi hay hộp, ví dụ thoa bằng que gạt hoặc dụng cụ dùng một lần hay đã vệ sinh, hoặc bỏ phần sáp đã dùng. Nồi paraffin phải đậy khi không dùng và giữ ở nhiệt độ theo hướng dẫn nhà sản xuất. Section 1175.115 không nói sáp nóng tự diệt khuẩn (A); đổ sáp đã dùng lại (C) và để mở nắp (D) đều trái quy định.

Câu 98: D. Section 1175.115(b)(31): tiệm phải có nguồn nước nóng và lạnh chảy liên tục, an toàn và đủ dùng, từ nguồn được duyệt theo Illinois Plumbing Code; **bồn rửa trong nhà vệ sinh không được tính** là nguồn nước. Thợ phải có nước nóng lạnh dùng ngay khi cần (1175.115(b)(32)). Tiệm cũng phải thông gió đủ theo quy định của thành phố, quận để không có hơi, mùi, khói quá mức (1175.115(b)(30)).

Câu 99: C. Section 1175.115(c)(3): mỗi tuần, sau bước cuối ngày, đổ đầy bồn bằng nước lạnh với 1 muỗng canh (*tablespoon*) thuốc tẩy gia dụng 5,25% cho mỗi gallon nước, cho máy chạy 5–10 phút, tắt máy, để dung dịch nằm trong bồn qua đêm (ít nhất 6–10 tiếng), sáng hôm sau xả trước khách đầu tiên, rồi chạy nước sạch và xả. Sau mỗi khách: xả nước, rửa bằng xà phòng, xịt thuốc khử trùng EPA hoặc dung dịch bleach 10%, lau khô (1175.115(c)(1)). Cuối ngày: tháo lưới lọc, rửa và ngâm khử trùng lưới, chạy nước ấm với xà phòng ít bọt 5 phút (1175.115(c)(2)). So sánh: California ngâm hằng tuần, Texas hai tuần một lần.

Câu 100: B. Section 1175.115(b)(16): cấm sử dụng hoặc phân phối sản phẩm móng có chứa monomer MMA. Máy hút bụi (A), giấy đồng ý (D) không tạo ngoại lệ, và lệnh cấm áp dụng cả việc dùng trong tiệm (C sai). Cùng Section: không được để người mắc bệnh truyền nhiễm nghiêm trọng làm việc trong tiệm, không massage vùng da đang viêm, nhiễm trùng hoặc nổi mụn, và không cho thú nuôi vào tiệm, trừ động vật hỗ trợ người khuyết tật (1175.115(b)(33)–(36)).

Muốn luyện tiếp có audio Anh – Việt, lưu câu sai và thi thử theo cấu trúc đề bang bạn:

lamgiaukieumy.com/luyen-thi-nail-ly-thuyet-tieng-viet-o-my/ (10 câu đầu miễn phí). Bộ 900 câu Nail miễn phí:

lamgiaukieumy.com